

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - P. Chủ tịch Thường trực

CÁC ỦY VIÊN

Nhà nghiên cứu VNDG MA LY PHƯỚC

Nhạc sĩ VŨ QUANG VƯỢNG

Họa sĩ NGUYỄN DUY HỒNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng Biên Tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn:

TRƯỜNG QUỐC CƯỜNG

Biên Tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình Bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa Bản in

LÊ THỊ HUỠNG

Bìa 1: Thị trấn Lộc Ninh
nhìn từ trên cao

Ảnh: Sỹ Tuyền

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,

Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: <https://vannghebinhphuoc.org.vn>

In 1.000 cuốn, khổ 16 x 24cm, 84 trang.

In tại Nhà in Báo Bình Phước.

Giấy phép xuất bản số: 388/GP- BT/TTT
do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày: 13/8/2015;

Nộp lưu chiếu tháng 3/2022.

TRONG SỐ NÀY

* LỜI TÒA SOẠN:	Trang 2
* TIÊU ĐIỂM:	
- Thời khắc Lịch sử.	3
* CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI:	
- Vai trò Lực lượng Vũ trang tỉnh trong chiến thắng Lộc Ninh.	4
- Lộc Ninh - Hào hùng trong chiến tranh và vững vàng,...	7
* BÚT KÝ, GHI CHÉP:	
- Hoài niệm - Một thời chưa xa.	12
- Nhớ Nhà báo - Liệt sĩ Nguyễn Đức Hoàng.	16
- Đến với vùng đất anh hùng - Lạ hóa quê hương.	38
- Bừng sáng "Thủ đô kháng chiến".	42
- Nơi mùa Xuân đi qua.	46
- Bất ngờ & lắng đọng.	50
- Bình Phước trong Chiến dịch Nguyễn Huệ.	53
- Đến với hiện vật của Chiến dịch Nguyễn Huệ - năm 1972.	56
* TÙY BÚT:	
- Phát huy truyền thống anh hùng xây dựng đơn vị...	64
- Hương vị sầu riêng.	67
* NHẠC:	
- Chiều trên quê hương tôi.	21
- Hoàng hôn trên Lộc Ninh.	77
* LỘC NINH THEO DÒNG THỜI GIAN:	22
* TRUYỆN NGẮN:	
- Má lớn.	70
- Mối tình trong chiến tranh.	73
* DI SẢN BÌNH PHƯỚC:	
- Cơ sở để bảo tồn và phát triển âm nhạc S'tiêng...	78
* Thơ: Huy Đức, Nguyễn Hữu Diên, Vương Thu Thủy, Triệu Quốc Bình, Đoàn Thu Hiền,...	

DẤU ẤN VÙNG BIÊN!

Quý độc giả đang cầm trên tay cuốn *Tap chí Văn nghệ Bình Phước* chuyên đề số 71 có nhiều nội dung thể hiện sự quan tâm, đồng hành của các phóng viên, văn nghệ sĩ, cựu chiến binh... đã dành những tâm tư, tình cảm sâu lắng hướng về sự kiện kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Lộc Ninh (7/4/1972-7/4/2022): Huyện đầu tiên của miền Nam giải phóng và là một trong những điểm thực hiện sứ mệnh lịch sử trao trả tù binh tại sân bay Lộc Ninh lúc bấy giờ. Nơi có “Nhà Giao tế” ghi dấu sự kiện năm 1973 đã diễn ra Hội nghị Quân sự Bốn bên gồm đại diện phái đoàn quân sự Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, đại diện phái đoàn quân sự Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đại diện phái đoàn quân sự Hoa Kỳ, đại diện phái đoàn quân sự Việt Nam Cộng Hòa, bàn về các điều khoản đã được ký trong Hiệp định Paris dưới sự giám sát của Ủy ban Quốc tế ICCS của bốn nước thành viên: Ba Lan, Canada, Hungary và Indonesia.

Lộc Ninh xinh một cụm hồng

Ai hay đất lửa, máu nồng đơm hoa!

(Nước non ngàn dặm - Tố Hữu)

Những câu chuyện hết sức bình dị, thân thương về Lộc Ninh hào hùng trong kháng chiến và năng động trong đổi mới được ghi lại chân thực, những cảm xúc thăng hoa bởi các loại hình nghệ thuật thật sinh động: Tranh, Ảnh, Âm nhạc. Tháng 3, vẫn còn không khí mùa xuân; mùa của các loài hoa khoe sắc, mùa của con ong đi lấy mật... Cuộc sống vừa trở lại trạng thái “bình thường mới”; nhiều hoạt động đã khôi phục hoàn toàn, ngành du lịch - dịch vụ đã linh hoạt có những kịch bản chiến lược nhằm khởi động sau đợt nghỉ dài, bức tranh kinh tế khởi sắc. Tuy nhiên, trong cộng đồng vẫn còn nhiều ca dương tính do SARS-CoV-2 khiến mọi người không thể lơ là, chủ quan được: Vaccine, thuốc điều trị và nhất là ý thức của mỗi cá nhân luôn là vấn đề quan tâm hàng đầu trong phòng, chống dịch Covid-19. Trong khó khăn bao giờ cũng có những tia sáng, giải pháp vượt qua. Đến Lộc Ninh những ngày này chúng ta thấy Lộc Ninh đang khoác lên mình chiếc áo mới với nhiều gam màu xinh tươi, giàu sức sống: Đô thị khang trang, quy hoạch, xây dựng phát triển công nghiệp, nông thôn đồng bộ; đời sống người dân được nâng lên... Lịch sử và con người Lộc Ninh đã và đang mang đến những tình cảm, không gian ấm áp của miền đất ghi đậm dấu ấn thời gian.

Hy vọng số *Tap chí Văn nghệ Bình Phước* chuyên đề chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Lộc Ninh sẽ bổ sung thêm cho độc giả những tư liệu quý và truyền “hơi thở” tươi mới của đời sống một huyện biên giới có nhiều sức thu hút, hấp dẫn mỗi khi ai đó đặt chân đến xứ sở giàu truyền thống lịch sử đang vươn mình phát triển. **BBT**

THỜI KHẮC LỊCH SỬ



Sư đoàn 5 trước giờ xuất quân tấn công Chi khu Lộc Ninh năm 1972. Ảnh:TL

“...Được cấp trên chấp thuận, đúng 3 giờ sáng ngày 7-4-1972, toàn Sư đoàn đồng loạt đội bão lửa xuống căn cứ Chiến đoàn 9, Chi khu quân sự Lộc Ninh, trại biệt kích và trận địa pháo địch. Sau 30 phút pháo cấp tập, ta đã tiêu hao một bộ phận sinh lực địch và làm tê liệt hoàn toàn hai trận địa pháo của chúng, phá hủy một kho đạn và nhiều công sự, lô cốt.

5 giờ 30 phút ngày 7-4-1972, pháo ta cấp tập lần 2, bộ binh, xe tăng ta vượt cửa mở thọc thẳng vào sở chỉ huy địch. Quân lính địch vô cùng hoảng sợ, phần lớn tháo chạy khỏi trận địa. Các hướng tiến công của ta nhanh chóng đánh chiếm sở chỉ huy địch. Đúng 7 giờ sáng ngày 7-4-1972, lá cờ Quyết chiến Quyết thắng của ta đã

cắm trên nóc hầm Sở Chỉ huy Chiến đoàn 9. Trước thất bại không sao cứu vãn được của cụm cứ điểm Lộc Ninh, tên Đại tá Nguyễn Công Vĩnh - Chiến đoàn trưởng và thuộc hạ của y phải tháo chạy cùng hàng trăm bộ binh địch lọt vào trận địa chốt chặn của Trung đoàn 1. Ta và địch quần nhau quyết liệt, ta tiêu diệt 1 tiểu đoàn địch, thu hàng trăm súng, bắt sống 150 tù binh, trong đó có tên Đại tá Vĩnh và 4 cố vấn Mỹ.

Đến 14 giờ ngày 7-4-1972, ta hoàn toàn làm chủ Chi khu quân sự Lộc Ninh và Sở Chỉ huy Chiến đoàn 9 Ngụy. Các đơn vị tiếp tục bao vây, bức hàng toàn bộ hệ thống đồn bót bảo an, dân vệ xung quanh Lộc Ninh, Bù Đốp.

Từ khi được giải phóng, do có vị trí quan trọng, từ năm 1972 Lộc Ninh đã trở thành Thủ phủ của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, trở thành Trung tâm Chính trị, Quân sự, Ngoại giao của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước...”.

(Theo tư liệu của Đại tá NGUYỄN VĂN BẠCH Nguyên Chủ nhiệm Chính trị Quân khu 7)

VAI TRÒ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH TRONG CHIẾN THẮNG LỘC NINH

□ Đại tá VŨ TIẾN ĐIỂN - TUV, Chính ủy Bộ CHQS tỉnh

Được thành lập ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công (25-12-1945), dưới sự lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện của Đảng, sự nuôi dưỡng, đùm bọc của nhân dân địa phương, lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh Bình Phước đã cùng với Đông Nam bộ và cả nước đi hết chặng đường kháng chiến chống xâm lược. LLVT tỉnh vinh dự và tự hào khi được góp phần xứng đáng vào bản anh hùng ca vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất Tổ quốc. Trong đó, Lực lượng vũ trang tỉnh đã có những đóng góp hết sức quan trọng vào chiến thắng Lộc Ninh, đặc biệt trong trận tiến công vào Cụm cứ điểm Lộc Ninh (từ 5-4 đến 7-4-1972) trận quyết chiến then chốt mở màn Chiến dịch Nguyễn Huệ - một trong ba hướng chiến lược của cuộc Tổng tiến công trên toàn chiến trường miền Nam, gồm: Trị Thiên, Bắc Tây Nguyên và miền Đông Nam bộ (cuộc tiến công ở miền Đông Nam bộ được mang mật danh Chiến dịch Nguyễn Huệ).

Bị thất bại trong “Chiến tranh cục bộ”, đầu năm 1969, Mỹ tiến hành chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, điều lực lượng từ chiến trường Trị Thiên về Đông Nam bộ lập tuyến phòng thủ, coi chiến trường tỉnh Phước Long và Bình Long (bao gồm cả huyện Lộc Ninh hiện nay) là trọng điểm đánh phá để mở rộng chiến tranh sang Campuchia. Từ năm 1970, địch tăng cường xây dựng Lộc Ninh trở thành trung tâm chỉ huy hành quân phản kích, đánh phá vào các vùng căn cứ của ta ngoài biên giới. LLVT tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với quân chủ lực, khẩn trương xây dựng lực lượng chính trị và quân sự, phát triển thế tiến công chiến lược, quyết tâm đánh bại chiến thuật “quét và giữ”, chính sách

“bình định” và mục tiêu phòng ngự của địch. Ngày 30-1-1971, Trung ương Cục miền Nam quyết định thành lập Phân khu Bình Phước (gồm tỉnh Bình Long, Phước Long và một phần tỉnh Quảng Đức), điều chỉnh lại tổ chức các đơn vị vũ trang, tăng cường lực lượng cho các quận (Tiểu đoàn 168/ Phước Long giao cho Phước Bình, Tiểu đoàn 368/ Bình Long giao cho Hớn Quản, các Đại đội 70, 75 và Đại đội Đặc công Bình Long), bám đánh và giữ thế chủ động trên chiến trường, tiêu hao lực lượng địch.

Để chuẩn bị cho Chiến dịch, LLVT tỉnh đã đánh giá toàn diện và chuẩn bị lực lượng, phương tiện,... bao gồm cả việc chuẩn bị thêm một tiểu đoàn Thanh niên Xung phong để tham gia



Đại tá Thái Thành Đức, Phó Chủ nhiệm Chính trị Quân khu 7 (phải) tặng lẵng hoa chúc mừng Trung đoàn Bộ binh 736. Ảnh: TL

vận chuyển, tập kết lương thực, thực phẩm, đạn dược. Cùng với toàn Phân khu, tại khu vực Lộc Ninh, LLVT tỉnh gồm các đơn vị như: Tiểu đoàn 168, Tiểu đoàn 368, các Đại đội 70, 75 và Đại đội Đặc công Bình Long đã cùng với các đơn vị của bộ đội chủ lực Miền (Sư đoàn 7) tạo thành lực lượng ba thứ quân, ba mũi giáp công toàn diện, tiêu diệt một phần lực lượng, đánh phá kho tàng, cắt đứt giao thông, khống chế đường không, quyết tâm giải phóng chi khu Lộc Ninh. Đúng 5 giờ 30 phút sáng ngày 5-4-1972, pháo binh ta bắt đầu nổ súng tiến công vào cụm cứ điểm Lộc Ninh, LLVT tỉnh phối hợp chặt chẽ với lực lượng chủ lực Miền, đánh chiếm hàng chục mục tiêu nhỏ lẻ của địch ở ngoại vi thị xã An Lộc, bảo vệ hành lang cho bộ đội chủ lực tiến công vào nội thị. Đại đội 31, Đại đội 32 phát triển từ du kích và các đội công tác quần chúng của Lộc Ninh đã phát động quần chúng nổi dậy phá ấp

chiến lược, diệt ác, diệt tề, bảo vệ vùng giải phóng... bảo đảm, hỗ trợ đặc lực cho bộ đội chủ lực tác chiến. Tiêu biểu là Đại đội 31 của huyện đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vây lấn lực lượng biệt kích thám báo ở Đồn Ngolơ (Lộc Thắng), sau 3 ngày vừa liên tục bắn phá vây hãm, tiến công, vừa tổ chức đánh địch ứng cứu, khi quân địch tháo chạy lọt vào trận địa chốt chặn của Trung đoàn 1 (Sư đoàn 5), bộ đội đánh đòn địch xuống lòng suối Rong Can, chia cắt, tiêu diệt và bắt gọn, trong đó có viên đại tá Nguyễn Công Vĩnh - Chỉ huy Chiến đoàn 9. Đến 21 giờ ngày 07-4-1972, bộ đội hoàn toàn làm chủ cụm cứ điểm Chi khu Lộc Ninh.

Trên các hướng khác như: Phước Long, Bù Đốp, Bù Gia Mập, Đồng Xoài. Lực lượng vũ trang tỉnh tích cực hoạt động quân sự, đánh phá đồn bót và phát động quần chúng nổi dậy phá ấp chiến lược, diệt ác, diệt tề, kêu gọi binh sĩ đầu hàng; bảo vệ vùng giải phóng,

tạo điều kiện thuận lợi cho chủ lực tiến công giành thắng lợi trên chiến trường.

Trận then chốt đầu tiên của chiến dịch Nguyễn Huệ giành thắng lợi, Lộc Ninh được giải phóng hoàn toàn đã gây kinh hoàng cho quân đội Sài Gòn, quân địch bỏ căn cứ Đồng Tâm tháo chạy về An Lộc đã bị Trung đoàn 209 chặn đánh tiêu diệt số lượng lớn tại cầu Cần Lê. Địch điều cả lính dù về tăng cường cho hướng này, Quân đoàn 3 - Việt Nam Cộng hòa phải đưa lực lượng lên giữ An Lộc, hình thành tuyến ngăn chặn tiến công của ta. Thắng lợi của trận tiến công Lộc Ninh đã làm thay đổi toàn bộ cục diện chiến trường miền Đông Nam bộ, làm sụp đổ toàn bộ khu vực phòng ngự tiền tiêu của địch ở Bắc đường 13, mở toang cánh cửa xuống phía Nam, tạo điều kiện cho chiến dịch Nguyễn Huệ phát triển, tạo thế đứng vững chắc cho bộ đội chủ lực Miền ngay trong nội địa chiến trường miền Nam cho đến khi chiến tranh kết thúc; đồng thời Lộc Ninh cũng trở thành nơi tập kết sức người, sức của từ hậu phương miền Bắc chuyển vào chi viện cho tiền tuyến miền Nam, nhanh chóng được biến thành một trung tâm chính trị, quân sự, ngoại giao của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

Điểm nổi bật trong chiến dịch chính là sự phối hợp hết sức nhịp nhàng giữa các đơn vị của tỉnh như: Tiểu đoàn

368, các Đại đội 70, 75 và Đại đội Đặc công Bình Long và các đơn vị bộ đội chủ lực Miền, khiến địch thiệt hại nặng, buộc phải lui về An Lộc phòng thủ. Việc chọn hướng tiến công trên khu vực Đường 13, đúng vào nơi hiểm yếu của địch là một sự lựa chọn sáng suốt và chính xác; vừa gây bất ngờ cho địch, vừa đúng với ý định và mục đích của chiến dịch đó là đập tan âm mưu của địch trong việc “giành dân, giữ dân” nhằm tạo lợi thế về chính trị, quân sự trong diễn đàn Hội nghị 4 bên ở Paris về vấn đề Việt Nam.

Cùng với Chiến thắng Lộc Ninh trong trang sử hào hùng của quân dân tỉnh nhà, LLVT tỉnh cũng đã rèn giũa trong suốt ba mươi năm kháng chiến, lớp lớp cán bộ, chiến sĩ Bình Phước, người trước ngã, người sau đứng lên, kế tiếp viết nên những nét truyền thống rất đỗi tự hào. Trong những ngày tháng Tư lịch sử này, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh hôm nay xin nguyện phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong thời kỳ đổi mới, ra sức xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện, huấn luyện giỏi, rèn luyện nghiêm, sẵn sàng chiến đấu cao, công tác tốt, sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu, hành động phá hoại của các thế lực thù địch; bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, xây dựng quê hương Bình Phước vững bước tiến lên, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc ■

LỘC NINH - HÀO HÙNG TRONG CHIẾN TRANH VÀ VỮNG VÀNG, QUYẾT TÂM XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN GIÀU MẠNH TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP

(LTS) Đầu năm 1972, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-72 ngày 13-2-1972 của Thường vụ Trung ương Cục lần thứ 11, Chiến dịch Nguyễn Huệ trên chiến trường miền Đông Nam bộ, hướng chủ yếu của chiến dịch là Đường 13 - Lộc Ninh, Bình Long được khởi đầu. Ngày 7-4-1972, Lộc Ninh - huyện đầu tiên của miền Nam được hoàn toàn giải phóng. Sau khi được giải phóng, Lộc Ninh trở thành Thủ phủ của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam; góp phần quan trọng làm nên chiến thắng vẻ vang của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Nhân dịp chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Lộc Ninh Tạp chí Văn nghệ có cuộc trao đổi với đồng chí Lê Trường Sơn - UVBT Tỉnh ủy, Bí thư, Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh về câu chuyện “Lộc Ninh - Hào hùng trong chiến tranh và vững vàng, quyết tâm xây dựng phát triển giàu mạnh trong thời kỳ hội nhập”.



- Phóng viên (PV): Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng Lộc Ninh, là người lãnh đạo cao nhất của

Huyện ủy - UBND huyện, đồng chí có thể khái quát những điểm đặc biệt, tiêu biểu của huyện?

Đồng chí Lê Trường Sơn: Lộc Ninh là một huyện biên giới phía Tây Bắc của tỉnh Bình Phước, tiếp giáp với Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài trên 100km. Mốc son ngày 7-4-1972, Lộc Ninh được hoàn toàn giải phóng, tạo điều kiện để Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam xây dựng vùng căn cứ nổi liên hậu phương miền Bắc với tiền tuyến; làm nơi đứng chân của Bộ Chỉ huy quân Giải phóng miền Nam và Bộ Chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh. Đặc biệt hơn, Lộc Ninh còn là nơi địch thất bại thảm hại, lần đầu tiên phải trao trả tù binh - là những chiến sĩ cách mạng từ ngục tù



Nghi thức cắt băng Khánh thành tuyến đường giao thông xã Lộc Hòa. Công trình chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng huyện Lộc Ninh.
Anh: TL

Côn Đảo, Chí Hòa, Phú Quốc trở về.

Sau ngày giải phóng (giai đoạn 1972-1975), Lộc Ninh phải đối mặt với vô vàn khó khăn. Hàng chục ngàn đồng bào Việt kiều từ Campuchia về Lộc Ninh với hai bàn tay trắng, lương thực, thực phẩm khan hiếm, địch lại ra sức thực hiện chính sách “*bao vây kinh tế vùng giải phóng*”. Trước tình hình đó, Huyện ủy Lộc Ninh đã chỉ đạo cho các ban ngành và các xã tổ chức thu mua hoặc đổi lương thực ở bên kia biên giới về cứu đói cho đồng bào, đồng thời, phát động phong trào “*sản xuất lương thực*” trong toàn huyện. Kết quả chỉ sau vài tháng, gần một ngàn héc ta hoa màu đã lên xanh, chen giữa núi đồi cạnh các lô cao su ven đường, ven suối.

Sau chiến thắng giải phóng miền Nam,

đối diện với bao khó khăn phức tạp, Lộc Ninh tiếp tục đón nhận hàng ngàn người từ các tỉnh bạn đến lập nghiệp, xây dựng quê hương mới. Cũng như những năm sau giải phóng, nay đồng bào Lộc Ninh tiếp tục nhường cơm, sẻ áo với đồng bào từ các tỉnh bạn đến, ổn định nơi ăn chốn ở, tổ chức sản xuất. Mồ hôi, nước mắt và cả xương máu của đồng bào, cán bộ chiến sĩ đổ ra để có được màu xanh cho đồng ruộng. Trong phong trào hợp tác hóa ở Lộc Ninh, đồng chí Lâm Búp người đồng bào dân tộc Khmer đã được tuyên dương phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động.

Năm 1978, do yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh, huyện Lộc Ninh được tái lập trên cơ sở tách một số xã của huyện Bình

Long và huyện Phước Long.

Ngày 16-3-1978, quân Khmer Đỏ bắt ngờ tấn công, thảm sát 247 người dân vô tội tại xã Hưng Phước và xã Thiện Hưng. Trước tình hình đó, Đảng bộ và nhân dân huyện Lộc Ninh đã bảo đảm kịp thời các yêu cầu của cách mạng về xây dựng địa phương, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, vừa đảm bảo duy trì và phát triển sản xuất, mở rộng kinh doanh khai thác, nâng cao thu nhập đời sống.

Bước vào giai đoạn 1986-2002, các cấp lãnh đạo huyện đã có sự đổi mới tư duy quan trọng, quyết định chuyển hướng cơ cấu sản xuất nói chung và cơ cấu cây trồng nói riêng, theo hướng phát triển các cây trồng đặc sản và cây công nghiệp. Sự thay đổi cơ cấu cây trồng là một trong những chuyển biến đầu tiên về phát triển kinh tế của huyện. Từ đó, thu nhập của người dân trên địa bàn huyện được nâng cao, chất lượng cuộc sống được cải thiện.

Năm 2003, thực hiện Nghị định số 17/2003/NĐ-CP ngày 20/2/2003 của Chính phủ, huyện Lộc Ninh chia tách 5 xã phía Đông Bắc để thành lập huyện Bù Đốp. Như vậy, trải qua thăng trầm của lịch sử cùng với nhiều lần hợp nhất và chia tách, hiện nay, huyện Lộc Ninh có tổng diện tích tự nhiên là 86.297,52 ha, gồm 15 xã và 1 thị trấn, với 131 ấp, khu phố. Dân số của huyện hiện nay là 116.744 người (trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm khoảng 20,1% và tín đồ tôn giáo chiếm 14% dân số). Nền kinh tế của Lộc Ninh chủ yếu là nông nghiệp.

Hiện nay, *“toàn huyện có 12/15 xã*

đạt chuẩn NTM, trong đó có 2 xã đạt tiêu chí NTM nâng cao, 3 xã còn lại đạt bình quân từ 12-14 tiêu chí”.

Các công trình, dự án quan trọng như công trình đường giao thông, trường học, trụ sở làm việc, nhà văn hóa, đường điện... cùng các hoạt động xây dựng, chỉnh trang thị trấn Lộc Ninh và 2 khu đô thị Hành chính - Thương mại - Dịch vụ - Dân cư (Diamond City) với tổng diện tích là 33,91 hecta được quan tâm đầu tư thực hiện. Ngoài ra, Trung ương, tỉnh quan tâm đầu tư nhiều hạng mục công trình quan trọng trên địa bàn huyện với tổng nguồn vốn là 1.180 tỷ đồng: Khu Di tích Căn cứ Bộ Chỉ huy quân Giải phóng miền Nam Việt Nam (căn cứ Tà Thiết); đường tránh Quốc lộ 13 đoạn qua thị trấn Lộc Ninh; nâng cấp mở rộng đường Phan Chu Trinh; các tuyến đường quy hoạch các xã biên giới; xây dựng hạ tầng giao thông, mương thoát nước khu Kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư.

“Người Lộc Ninh nói lời hay, làm việc tốt”

Các phong trào, cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông Thôn mới, đô thị văn minh”*, *“Người Lộc Ninh nói lời hay, làm việc tốt”* được triển khai rộng khắp tạo chuyển biến tích cực trong việc nâng cao nhận thức của người dân, góp phần lành mạnh hóa đời sống xã hội nông thôn của huyện biên giới. Sự nghiệp Giáo dục; Y tế, Văn hóa, Xã hội chuyển biến nhanh và vững chắc, đáp ứng khá tốt những nhu cầu thiết yếu của nhân dân. Đã triển khai thực hiện đồng bộ các giải

pháp giảm nghèo bền vững. Cuối năm 2021 toàn huyện có 508/32.298 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 1,57% và 311 hộ cận nghèo, chiếm 0,96% tổng số dân.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn định. Đầu tư và duy trì hoạt động 34 chốt dân quân biên giới, phối hợp xây dựng các điểm dân cư liên kề chốt dân quân biên giới theo đề án của cấp trên. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; tổ chức luyện tập, diễn tập khu vực phòng thủ sát thực tế, đạt kết quả cao. Công tác đối ngoại được tăng cường. Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở không ngừng được củng cố và kiện toàn. Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án 999 của Tỉnh ủy, Đề án 343 của Huyện ủy về sắp xếp tổ chức, bộ máy hệ thống chính trị. Việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã mang lại hiệu quả tích cực góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Có thể nói, trong suốt quá trình 50 năm xây dựng, hình thành và phát triển; Đảng bộ, Chính quyền cùng nhân dân huyện Lộc Ninh luôn phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần cách mạng, đoàn kết một lòng, chung sức vượt qua vô vàn khó khăn, thử thách, tập trung phát triển Kinh tế - Xã hội, củng cố Quốc phòng - An ninh, góp phần cùng cả nước thực hiện các mục tiêu dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.

- PV: *Thưa đồng chí, hiện nay, đâu là dấu ấn Văn hóa mà Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân huyện quyết tâm bảo*

vệ, gìn giữ?

Đồng chí Lê Trường Sơn: Truyền thống lịch sử và cách mạng vẻ vang cùng những giá trị văn hoá đặc sắc được kết tinh trên mảnh đất Lộc Ninh anh hùng, đã trở thành nền tảng, là tiền đề quan trọng cho quá trình đổi mới của quê hương. Vì vậy, trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Lộc Ninh luôn nêu cao chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Các thế hệ người Lộc Ninh tiếp nối giữ gìn, bảo tồn và phát huy những nét văn hóa đặc sắc của quê hương.

Trên địa bàn huyện Lộc Ninh hiện có **“12 di tích được công nhận và xếp hạng, trong đó, có 2 di tích Quốc gia đặc biệt, 5 di tích Quốc gia và 5 di tích cấp tỉnh”**. Ngoài ra, còn có 9 di tích thuộc danh mục kiểm kê chưa được xếp hạng. Thời gian qua, các Di tích Lịch sử, Văn hoá, Truyền thống Cách mạng trên địa bàn được quan tâm trùng tu, tôn tạo. Nổi bật trong số đó là Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam (Căn cứ Tà Thiết). Đây là Di tích được đánh giá là minh chứng sống, là Địa Chỉ Đỏ cách mạng, thu hút đông đảo du khách đến thăm quan, nghiên cứu, nhằm giới thiệu truyền thống đấu tranh, nâng cao tinh thần yêu nước và hiệu quả giáo dục giá trị văn hóa, lịch sử cách mạng cho cán bộ, chiến sĩ, nhân dân huyện Lộc Ninh nói riêng và cả nước nói chung.

Nói đến Lộc Ninh không thể không đề cập đến văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS: Nghệ thuật trình diễn dân

gian, nhạc cụ cồng, chiêng mang đậm bản sắc văn hóa cộng đồng được đồng bào S'tiêng gìn giữ và lưu truyền; các loại hình Di sản Văn hóa Phi vật thể như phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tri thức dân gian... đã và đang được đồng bào Khmer duy trì từ thế hệ này sang thế hệ khác. Đặc biệt, nhiều lễ hội truyền thống như: **Lễ hội xuống đồng, lễ hội Dưa Tpeng hay còn gọi là phá bầu làm nên sắc thái văn hóa mang tính đặc trưng của huyện Lộc Ninh.**

- PV: Tiếp tục phát huy thế mạnh về vị trí địa lý thuận lợi và những truyền thống quý báu của Lộc Ninh xưa và nay, thời gian tới huyện tập trung những lĩnh vực nào có tính chất đột phá để phát triển Kinh tế và Xã hội?

Đồng chí Lê Trường Sơn: Với truyền thống lịch sử hào hùng cùng những điều kiện thuận lợi về vị trí địa lý, khí hậu, tài nguyên khoáng sản. Phát huy những thành tích xuất sắc đã đạt được trong 50 năm qua, hiện nay, huyện Lộc Ninh đang tập trung triển khai và tổ chức thực hiện 3 chương trình đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra:

+ *Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:* Đưa tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm 35% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp. Triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP dựa trên việc tiêu chuẩn hóa các sản phẩm chủ lực hiện có tại địa phương. Thường xuyên thực hiện xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu

qua các trang thương mại điện tử, các sự kiện, hội chợ, triển lãm thương mại trong và ngoài tỉnh.

+ *Chương trình phát triển khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư:* Đề xuất cơ chế phối hợp quản lý đặc thù đối với Khu KTCK Quốc tế Hoa Lư. Đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, điện, hệ thống thoát nước, hồ chứa nước trong khu kinh tế, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư. Tăng cường đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án. Phối hợp thực hiện các chương trình đào tạo, thu hút lao động có trình độ, tay nghề cao đáp ứng nhu cầu hoạt động của các doanh nghiệp trong khu kinh tế.

+ *Chương trình phát triển du lịch:* Xuất phát từ những điểm nhấn về Lịch sử, Văn hóa, Danh thắng, con người, ẩm thực, các Di chỉ Khảo cổ, đặc biệt là ý nghĩa lịch sử của các Di tích Lịch sử cấp Quốc gia, du lịch Lộc Ninh được định hướng phát triển theo các loại hình: **Du lịch về nguồn khai thác thế mạnh của các Di tích Lịch sử Tà Thiết, Nhà Giao tế, Sân bay quân sự, Di chỉ Khảo cổ Bãi Tiên...; du lịch cộng đồng trải nghiệm văn hóa đồng bào các DTTS Khmer, S'tiêng; du lịch gắn với tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp...** Thực hiện chiến lược quảng bá, truyền thông về các điểm đến du lịch trên địa bàn. Tăng cường đào tạo và thu hút lao động có trình độ đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch của huyện.

- PV: Trân trọng cảm ơn đồng chí!

PHẠM HIẾN (Thực hiện)

Hồi Niệm - Một Thời Chưa Xa



☐ **Họa sĩ - Cựu Chiến binh NGUYỄN DUY HỒNG**

Hành quân về Lộc Ninh. Ảnh: D. Hồng

Đầu xuân, Lộc Ninh thêm một trang mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngắm nhìn 171 chàng trai vạm vỡ trong ngày giao nhận quân 16-2-2022 cho 4 đơn vị Trung đoàn 2, Sư đoàn 9 Quân đoàn 4; Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng Bình Phước; Trung đoàn 736 Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh làm chúng tôi rung rung xúc động và rất đỗi tự hào.

Ngày đầu xuân Nhâm Dần về thăm huyện Lộc Ninh, ngồi nhâm nhi ly cà phê phố núi với bạn, đắm mình trong câu thơ: “Lộc Ninh xinh một cụm hồng...” của nhà thơ Tố Hữu,

chợt ngẩn ngơ bởi khung trời khoáng đạt của vùng đất đỏ bazan, càng mến yêu hơn vùng đất, tình người mỗi độ xuân về!

Nhìn người người vui xuân, chúng tôi không ai bảo ai đều nghĩ về quá khứ: Ngày giải phóng Lộc Ninh xuân hè đỏ lửa 1972 là một trong dòng ký ức không thể nào quên. Ở chiến trường miền Đông Nam bộ, ngày 1-4-1972 Quân chủ lực Miền cùng lực lượng vũ trang Tây Ninh nổ súng tiến công Xa Mát - Thiện Ngôn để nghi binh địch, mở màn chiến dịch Nguyễn Huệ.

Trên hướng chủ yếu Bình Long, các

đơn vị chủ lực ta nhanh chóng chiếm lĩnh các vị trí xuất phát tiến công. Sư đoàn 5 chủ lực Miền áp sát các mục tiêu ở Lộc Ninh. Sư đoàn 7 chốt chặn đường 13 (Khu vực Chơn Thành), Sư đoàn 9 cùng một số đơn vị phối thuộc triển khai lực lượng ở phía Bắc thị xã An Lộc. Lực lượng vũ trang Bình Phước cùng các đơn vị lực lượng vũ trang huyện và du kích các xã áp sát các mục tiêu được giao, hình thành thế bao vây đánh địch.

Mỹ - Ngụy xem Lộc Ninh như một cụm cứ điểm vững chắc nằm trên Quốc lộ 13 trong tuyến phòng ngự từ xa. Quân địch ở đây rất mạnh gồm: 1 Chiến đoàn bộ binh, 1 Thiết đoàn kỵ binh, 1 Tiểu đoàn biệt động quân, 1 Tiểu đoàn pháo binh hỗn hợp, 6 Đại đội bảo an, 10 Trung đội nghĩa quân, 100 cảnh sát cùng bộ máy chính quyền quận, xã, ấp với hệ thống phòng thủ kiên cố.

Sau mấy ngày vây ép, ngày 5-4-1972 lực lượng ta từ các mũi đồng loạt nổ súng các mục tiêu. Trước sức tiến công bất ngờ, mãnh liệt của quân Giải phóng, quân địch cố sức chống đỡ nhưng đều bị tan rã. Bọn sống sót mở đường máu chạy về Lộc Ninh. Sáng ngày 7-4-1972 địch thấy xe tăng ta bất ngờ xuất hiện, chúng hoang mang tháo chạy. Quân giải phóng tiếp tục truy quét giặc đến tận hang ổ cuối cùng.

Phối hợp nhịp nhàng với bộ đội chủ

lực, Đại đội 31 của huyện cùng với du kích xã đánh chiếm các đồn lính bảo an ở Lộc Tấn, Làng 2, Lộc Khánh, Lộc Thắng, Lộc Bình, Lộc Hưng. Các mũi binh vận cùng du kích, công nhân trong các làng, sở truy lùng vây bắt bọn tề điệp, ác ôn, gọi hàng trăm binh lính địch. Sau 2 giờ chiến đấu quyết liệt, quả cảm, toàn bộ sỹ quan, binh lính địch bị tiêu diệt, bị bắt hoặc đầu hàng quân Giải phóng. 14 giờ ngày 7-4 lá cờ nửa đỏ nửa xanh của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam kiêu hãnh tung bay. Huyện Lộc Ninh hoàn toàn giải phóng.

Cùng lúc tiến công giải phóng Lộc Ninh, Đại đội 31 địa phương phối hợp với Tiểu đoàn 168 và 568 (của Phước Long) tiến công vào Chi khu Quân sự Bù Đốp, các ấp chiến lược quanh Chi khu; sân bay Lộc Ninh chặn đường tiếp viện của địch từ Phước Long qua.

Được tin Lộc Ninh thất thủ, Đại tá Tỉnh trưởng Phước Long Lưu Yểm điện khẩn, lệnh cho bọn tay chân ở Bù Đốp rút chạy. Hàng đàn máy bay Mỹ cấp tốc đến Bù Đốp hốt hết bọn ngụy quân, ngụy quyền cùng một số giáo dân về Phước Tín (Phước Long) lập ra cái gọi là “Bù Đốp lưu vong”. Ngày 8-4-1972 huyện Bù Đốp được hoàn toàn giải phóng.

Ngày 11-4-1972, tôi nhận được giấy của huyện đội Bù Đốp sang biệt phái làm công tác thông tin văn hóa.

Nhiệm vụ đầu tiên của tôi lúc ấy là vẽ khẩu hiệu tuyên truyền với câu từ ngắn gọn: Toàn dân đoàn kết sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vùng giải phóng. Khẩu hiệu nữa nội dung là: Thực hiện miền Nam Việt Nam hòa bình độc lập, trung lập, phồn vinh, tiến tới thống nhất đất nước. Ban ngày cùng cán bộ chính quyền xuống nơi dân sơ tán hướng dẫn đào hầm phòng tránh máy bay địch bắn phá vùng giải phóng. Viết tin, bài, tôi về phát thanh tuyên truyền. Sau đó, có thêm các họa sĩ của tỉnh: anh Nguyễn Văn Học, Phan Thắng, Trần Quốc Định về hỗ trợ. Chúng tôi vừa vẽ tranh cổ động vừa ký họa rất vui.

Hơn một tuần lễ hăng hái làm việc, chúng tôi được chú Ba Thiều (Nguyễn Thiều) Trưởng Ban Tuyên huấn tỉnh lệnh các họa sĩ về Lộc Ninh công tác. Chúng tôi bàn giao cho anh Năm Cung (Trần Cung) phụ trách Đài truyền thanh. Nhờ một số anh em C1 thu xếp công việc hoàn tất.

Tôi cùng các anh họa sĩ tỉnh vai ba lô với khẩu súng AK quen thuộc hành quân xuống Lộc Ninh. Qua ngã ba Lộc Tấn thấy xe pháo địch bị quân Giải phóng bắn gục, chúng tôi tập trung ký họa. Những chiếc xe Zép, DMC của giặc nằm chổng chơ... các họa sĩ cùng ghi lại. Nhìn mỗi bức họa tươi rói màu trong nắng, ai nấy đều vui quên hết mệt nhọc, vất vả suốt chặng đường dài

cuộc bộ.

Chúng tôi tới Lộc Ninh vào 3 giờ chiều. Anh Đạt Hải, anh Hồng Trường cán bộ Ban đón chúng tôi và giao luôn công việc. Các đồng chí phải vẽ ngay 3 bức tranh cổ động, một bức có nội dung: Chào mừng Lộc Ninh giải phóng; một bức: Quân dân thị trấn Lộc Ninh quyết tâm bảo vệ chính quyền cách mạng; và bức nữa là: Chiến đấu, sản xuất nhiều lương thực, giữ vững vùng giải phóng. Các anh Phan Thắng, Nguyễn Văn Học và Trần Quốc Định sáng tác và thể hiện trên tấm pa nô 4m x 3m. Còn tôi được phân công phụ trách loa phát thanh tại sân chợ Lộc Ninh. Hàng ngày tiếp âm Đài tiếng nói Việt Nam, thông tin về chiến sự toàn Miền và phát thanh tin tức của trên gửi xuống.

Hậu quả chiến tranh để lại, bao nhiêu công việc phải làm, nhưng tinh thần của nhân dân luôn lạc quan, tin tưởng ở cách mạng. Hàng tuần, đội chiếu bóng của tỉnh do anh Vũ Lệ phụ trách chiếu phim tại sân chợ Lộc Ninh cho đồng bào xem. Họ thích các bộ phim như: Người chiến sỹ trẻ (anh hùng Cù Chính Lan diệt xe tăng giặc Pháp). Thanh niên làng tôi, Lửa hận rừng dừa (phim Trung Quốc) v.v...

Mất Lộc Ninh, Bù Đốp, Mỹ - Ngụ rất cay cú vì cả vùng đất rộng lớn, tuyến phòng thủ vòng ngoài từ xa nay thuộc về cách mạng, chúng



T/p: Tiến công Giải phóng. Tranh: D. Hồng

luôn hần học cho máy bay bắn phá điên cuồng. Dã man nhất ngày 3-6-1972 chúng rải bom xuống chợ Lộc Ninh làm hơn 300 người dân vô tội chết và bị thương. Thực tế đó đã cho nhân dân càng thấy rõ bộ mặt gian ác của Mỹ - Thiệu và mãi mãi ghi sâu mối thù trong lòng nhân dân ta, càng vững dạ quyết tâm bám trụ xây dựng quê hương mới.

Sau hiệp định Paris, Lộc Ninh trở thành Thủ phủ của Chính phủ Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Ngày 1-2-1973 máy bay Mỹ phải hạ cánh xuống sân bay Lộc Ninh rước phái đoàn Quân sự ta trong Ủy ban Liên hiệp Bốn bên vào Sài Gòn. Sau đó ngày 12-2-1973 Lộc Ninh thay mặt nhân dân cả nước đón những người con chiến thắng trở về. Đón tiếp các vị Đại sứ, các Trưởng, Phó đoàn, các thành viên trong Ủy ban kiểm soát và giám sát Quốc tế; các sỹ quan trong Ban Liên hiệp Quân sự Bốn bên với

niềm tự hào của người chiến thắng.

Sau đợt công tác “đặc biệt” này, tôi tạm biệt những người đồng chí, anh em quay về phụ trách Thông tin văn hóa huyện Bù Đốp.

Thăm lại Lộc Ninh Xuân Nhâm Dần, gặp lại đồng đội năm xưa mọi người đều phấn chấn, vững tin bởi Lộc Ninh hôm nay đã phát triển, bởi vùng đất lịch sử và văn hóa luôn khát vọng được nuôi dưỡng trong mỗi con người. Khát vọng luôn vận động, biến đổi cho phù hợp với hoàn cảnh mới. Đó chính là khát vọng về một Lộc Ninh đổi mới cường thịnh, văn minh. Nhân dân hạnh phúc trong sự hòa hợp ý Đảng lòng dân!

Với tôi, những kỷ niệm thời chống Mỹ thì nhiều, có khi nhiều hơn những kỷ họa kháng chiến, những bức họa về Lộc Ninh. Tranh tôi vẽ phần nhiều là đề tài chiến tranh cách mạng. Thật may mắn có 4 bức vẽ được lưu giữ tại Bảo tàng Mỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh. Bởi năm tháng ấy mãi mãi khắc ghi trong tâm trí tôi với những cảm xúc nóng hổi như ngày nào cùng anh em, đồng chí đi khắp các chiến trường bom đạn. Nhiều người trong số đó đã qua đời trước ngày thống nhất, hoặc số ít còn lại giờ này tóc đã điểm muối tiêu.

Tâm sự ký ức đồng đội còn dài. Xin hẹn gặp lại bạn bè, đồng đội... vào một ngày gần nhất ■

Nhớ Nhà báo -

Liệt sĩ **NGUYỄN ĐỨC HOÀNG**

□ SỸ TUYỀN - Trưởng Cơ quan TTXVN tại Bình Phước



Nhà báo - Liệt sĩ Nguyễn Đức Hoàng (bên trái, Trưởng Phân xã Thông tấn xã Giải phóng tại Lộc Ninh).
 Ảnh TTXVN

48 mùa xuân, nhà báo - liệt sĩ Nguyễn Đức Hoàng ngã xuống trên quê hương Lộc Ninh: Trời Hà Nội - trời Lộc Ninh cùng chung ánh trăng.

Cách đây 50 năm, ngày 7-4-1972 Lộc Ninh được giải phóng và trở thành Thủ phủ của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Lúc bấy giờ, nhà báo Nguyễn Đức Hoàng là phóng viên mặt trận đường 13 được bổ nhiệm làm Trưởng Phân xã Thông tấn xã Giải phóng tại Lộc Ninh.

Những ngày vừa cầm súng vừa cầm bút ở Lộc Ninh, nhà báo Nguyễn Đức Hoàng đã chứng kiến bọn Mỹ - Ngụy phải cúi đầu trước sức mạnh chính nghĩa của quân và dân ta. Nhà

báo Đức Hoàng đã có nhiều bài báo đánh thép tố cáo tội ác của quân xâm lược, đồng thời ca ngợi tinh thần chiến đấu vô cùng anh dũng của quân và dân ta.

Ngày 6-8-1974, Mỹ và chính quyền Sài Gòn điều hàng chục lượt máy bay đến ném bom “Thủ đô kháng chiến”. Trong một đợt rải bom, nhà báo Nguyễn Đức Hoàng đã ngã xuống trên quê hương Lộc Ninh khi bài báo tố cáo tội ác của Mỹ - Ngụy vẫn đang còn dang dở.

Những sinh viên gác bút nghiên lao vào tuyến lửa

Nhà báo - Liệt sĩ Nguyễn Đức Hoàng (sinh ngày 8-4-1942, tại Lan Giới, huyện Yên Thế, tỉnh Hà Bắc, nay là tỉnh Bắc Giang), tham gia hoạt động cách mạng năm 1965, thuộc cơ quan Thông tấn xã Giải phóng (nay là Thông tấn xã Việt Nam).

Cuối năm 1964 đầu năm 1965, khi Mỹ bắt đầu đổ quân vào miền Nam Việt Nam, lúc này Nguyễn Đức Hoàng đang là Sinh viên Khoa ngữ văn Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Trước tình thế cấp bách, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội đã xét Tốt nghiệp đặc cách cho sinh viên Nguyễn

Đức Hoàng để kịp theo học một khóa báo chí ngắn hạn, chỉ viện lực lượng báo chí cách mạng cho miền Nam.

Sau đó nhà báo Nguyễn Đức Hoàng lên đường vào Nam cùng nhiều đồng nghiệp và văn nghệ sĩ khác như nhạc sĩ Hoàng Việt, nhà văn Nguyễn Quang Sáng, nhà biên đạo múa Thái Ly, các diễn viên múa Minh Nguyệt, Bích Thủy, Hồng Vân, Việt Cường...

Sau 100 ngày vượt Trường Sơn, Nguyễn Đức Hoàng được phân công về công tác tại Thông tấn xã Giải phóng miền Đông Nam bộ.

“Những ngày bước vào nghề làm báo của Nguyễn Đức Hoàng thật gian truân, phải tự đào hầm để trú ẩn, chặt cây rừng để dựng nhà, đào giếng để lấy nước sinh hoạt” - theo cố nhà báo Trần Ấm (Thông tấn xã Việt Nam).

“Đến năm 1972 trải qua 150 ngày đêm trên chiến trường đường 13 lửa đạn, nhà báo Nguyễn Đức Hoàng đã viết hàng chục bài phóng sự tường thuật trận đánh, ca ngợi tinh thần chiến đấu ngoan cường của quân Giải phóng, như bài “Cánh cửa thép Chơn Thành”; bài “Hoàng hôn đen sạm trên vai người lính dù Sài Gòn” chỉ rõ số phận bi thảm của bọn lính Ngụy...”

Ngày 7-4-1972 Lộc Ninh được giải phóng và trở thành Thủ phủ của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Nhà báo Nguyễn Đức Hoàng từ phóng viên mặt trận

đường 13 được bổ nhiệm làm Trưởng phân xã Thông tấn xã Giải phóng tại Lộc Ninh.

Những ngày ở Lộc Ninh, chính nhà báo Nguyễn Đức Hoàng đã chứng kiến bọn Mỹ - Ngụy phải cúi đầu trước sức mạnh chính nghĩa của dân tộc mà đại diện là lá cờ nửa đỏ nửa xanh, sao vàng năm cánh tung bay trên nóc trụ sở Phân xã Thông tấn xã Giải phóng và trên đài chỉ huy của sân bay Lộc Ninh.

Sáng 6-8-1974, trong một đợt không kích vào Lộc Ninh, Mỹ - Ngụy đã huy động hơn 40 lượt máy bay đến bắn phá Thủ đô Kháng chiến của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

Nhà báo Nguyễn Đức Hoàng đã nhường chỗ cho một đồng chí điện báo viên (thuộc Phân xã Thông tấn xã Giải phóng) xuống hầm trước. Đúng lúc đó, bom của Mỹ - Ngụy rải xuống, một mảnh găm vào ngực nhà báo Nguyễn Đức Hoàng, đồng chí hi sinh ngay cửa hầm.

“Hoàng ơi, rừng cao su Lộc Ninh hôm nay vẫn xanh biếc chồi non và đang chảy nhựa trắng cho đời. Trong những dòng nhựa ấy, hòa quyện máu của Hoàng, của biết bao chiến sĩ đã ngã xuống để bảo vệ từng cánh rừng, từng cây số trên đường 13”, cố nhà báo Trần Ấm viết.

Người chép sử những trận đánh

trên đường 13

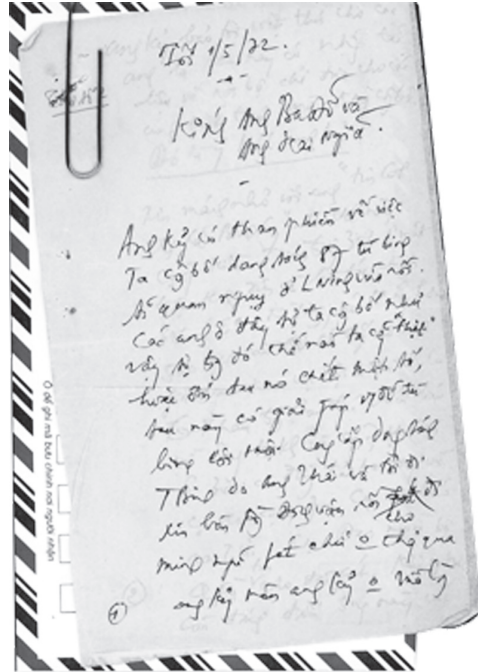
Nhà báo Phạm Nho Nghĩa - nguyên Ủy viên Thường trực Thông tấn xã Giải phóng viết: Con đường 13 (Sài Gòn - Lộc Ninh) giờ thật thanh bình với những rừng cao su ngút ngát, vườn điều xanh rười rượi. Nhưng trong chiến tranh, nơi đây là chiến trường ác liệt, nhất là trong mùa hè đỏ lửa 1972.

Các phóng viên - chiến sĩ Thông tấn đã có mặt ở nơi đây trong những ngày bom rơi đạn nổ ầm ầm. Điều này được minh chứng qua những bức thư - lời tâm sự - của nhà báo Hoàng Lương, Đức Hoàng, những phóng viên tham gia chiến dịch Nguyễn Huệ 1972 trên đường số 13.

Thư của phóng viên Hoàng Lương tại Sở Chỉ huy Tiền phương Sư đoàn 5 - Quân giải phóng miền Đông Nam bộ đầu tháng 5-1972 gửi về Tổng xã viết: “Sau chiến thắng giải phóng Lộc Ninh, quân ta bao vây chặt Hớn Quản và sẵn sàng đánh địch chi viện ứng cứu...”

Hớn Quản do phần lớn Sư đoàn 5 quân Ngụy Sài Gòn đóng giữ, một cứ điểm mạnh, có công sự hầm ngầm rất kiên cố, được hàng chục cứ điểm vòng ngoài bảo vệ, yểm trợ.

Nhiệm vụ trước mắt của quân ta là tiêu diệt sinh lực địch, phải diệt gọn từng đơn vị, không cho địch chạy; thực hiện khẩu hiệu: Địch co ta kiên quyết tiến; địch viện ta kiên quyết diệt; địch chạy ta kiên quyết truy.



Bức thư của Nhà báo - Liệt sĩ Nguyễn Đức Hoàng gửi từ chiến trường đường 13, tháng 5-1972.

Do đó, cuộc chiến đấu giữa ta và địch giằng co quyết liệt. Để phá thế vây ép, địch dùng xe tăng, đại pháo và máy bay B52 ném bom rải thảm xuống trận địa của ta trên đường 13. Chúng tung lực lượng dự bị chiến lược từ Biệt khu Sài Gòn ra và điều một số đơn vị thuộc Sư đoàn 9 bộ binh miền Tây Nam bộ lên phản kích. Trong khi đó, nhiều lữ đoàn dù, biệt động quân lợi dụng bom pháo mở đường, luân lách đánh tạt sườn bộ đội ta hòng phá vây cho Hớn Quản”...

Trong một lá thư, phóng viên Nguyễn Đức Hoàng lúc đó đang chiến đấu và tác nghiệp trên đường 13 viết:

“Đến sông Sài Gòn, tâm trạng nôn nóng. Bộ đội ta ra quân như sóng nước dâng trào. Các trạm thu dung hầu như thất nghiệp. Được phân công đi công tác Trung đoàn 209 (Sư đoàn 7) Quân Giải phóng miền Đông Nam bộ.

Ta diệt địch ở Lộc Ninh quá nhanh. Chiến đoàn 52 quân Ngụy, lá chắn phía Tây đường 13 phải lùi. Trung đoàn 209 của ta trong ba ngày thắng hai trận lớn. Đến Phân đội 9 - Trung đoàn 209, cửa thép Nam Chơn Thành, một điển hình của chiến thuật chốt - chặn trên đường 13, dưới những trận bom B52 và những đợt phản kích của địch”.

Trong bối cảnh ấy, phóng viên mặt trận Nguyễn Đức Hoàng đã viết một loạt phóng sự làm nổi bật chủ đề này, được các báo Nhân Dân, Quân Đội Nhân dân và Đài Phát thanh hai miền Nam Bắc sử dụng. Đó là các bài: *“Cấm cờ quyết chiến quyết thắng trên căn cứ Tec-ních”*, *“Chiến đoàn 52 Ngụy phơi xác trên đường 13”*, *“Chuyến bay cuối cùng trên bầu trời An Lộc”*, *“Hoàng hôn đen sạm trên vai người lính dù Sài Gòn”*, *“Đêm tối trời của Việt Nam hóa chiến tranh ở An Lộc”*, ...

Trời Hà Nội - trời Lộc Ninh cùng chung ánh trăng

Kể về những ngày còn trên giảng đường Đại học ở Thủ đô Hà Nội của nhà báo Liệt sĩ Nguyễn Đức Hoàng, cố nhà báo Trần Ấm viết: Còn đây cô bé quàng khăn đỏ cùng người cha

thân yêu của Hoàng ngày nào ra ga Bắc Giang tiễn Hoàng lên đường vào chiến trường. Còn đây, Thanh Thuận cô bé con bà chủ nhà Hoàng trọ học ở phố chợ Thương (Hà Nội) vẫn còn để nhớ để thương lá thư cuối cùng gửi tới Hoàng - người anh thân thương đang ở chiến trường xa:

“Trời Hà Nội - trời Lộc Ninh cùng chung ánh trăng

Người Hà Nội - người Lộc Ninh cùng chung ý nghĩ

Em xa anh đến chín mùa thi...”

“Em gái nhỏ ở phố chợ Thương ngày đó vẫn đinh ninh rằng sau mùa thi ấy, em sẽ vô Nam cùng Hoàng chiến đấu và công tác, hay cùng đón Hoàng trở về thị xã Bắc Giang, cùng em đi dạo bên bờ sông Thương quê hương”, cố nhà báo Trần Ấm viết.

Những ngày tháng 3 lịch sử, chúng tôi được trở lại Lộc Ninh, được thăm những nơi từng in dấu một thời sống và chiến đấu vô cùng anh dũng của thế hệ cha anh đi trước. Còn đây di tích Trụ sở Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam; di tích bồn xăng - kho nhiên liệu VK98, nơi tập kết nguồn nhiên liệu chi viện phục vụ cho chiến trường B2.

Di tích sân bay quân sự Lộc Ninh, nơi chứng kiến nhiều đợt trao trả tù binh của ta và địch. Còn đó, nụ cười của nữ sinh Võ Thị Thắng, “nụ cười tươi như đóa hồng” của cô nữ sinh đầu

tranh cho độc lập dân tộc:

“Rất tự nhiên người con gái đó

Đã đem nụ cười vào lịch sử ngàn năm”

Còn đó, Di tích Lịch sử Quốc gia đặc biệt căn cứ Tà Thiết, là Trung tâm đầu não, là “khu rừng Chính phủ”, nơi làm việc của cơ quan Bộ Chỉ huy Miền. Nơi đây, Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng miền Nam thu non sông về một mối được công bố; những hội trường làm việc, nhà của các đồng chí lãnh đạo Đại tướng Lê Đức Anh, Thượng tướng Trần Văn Trà, Thiếu tướng Nguyễn Thị Định, Chính ủy Phạm Hùng đã được phục dựng nguyên trạng.

Đứng trước sân Khu Di tích Trụ sở Chính phủ cách mạng lâm thời

Cộng hòa miền Nam Việt Nam, đồng thời cũng là nơi làm việc của Phân xã Thông tấn xã Giải phóng, chúng tôi được nghe kể về những ngày tháng chiến đấu anh dũng và vô cùng tự hào của những người chiến sĩ năm xưa. Đây cũng là nơi nhà báo - Liệt sĩ Nguyễn Đức Hoàng đã ngã xuống để những dòng tin Thông tấn chảy mãi.

“Giải phóng xã một thời vươn xa trên sóng điện

Thông tấn xã Giải phóng những trang vàng

Đất nước không quên bao người ngã xuống

Sự nghiệp này còn mãi với thời gian”

(Nhà báo Trần Mai Hường viết)

Trong công cuộc kháng chiến cứu quốc, đội ngũ đông đảo những người làm báo của TTXVN đã thực sự là những nhà báo - chiến sĩ. Với hơn 260 liệt sĩ, TTXVN là cơ quan báo chí có số nhà báo hy sinh nhiều nhất trong số các cơ quan báo chí cả nước. Nhà báo Trần Kim Xuyên, vị lãnh đạo đầu tiên của TTXVN, cũng là nhà báo - liệt sĩ đầu tiên của đất nước hi sinh vì nền độc lập, tự do của dân tộc vào năm 1947 tại Chương Mỹ, Hà Tây cũ. Nhà báo Bùi Đình Túy, Phó Giám đốc Thông tấn xã Giải phóng, hy sinh năm 1967 tại Trảng Dầu, Đông Nam bộ. Đây là hai trong số những nhà báo cách mạng được lấy tên để đặt cho ba đường phố và một cây cầu (phố Trần Kim Xuyên tại Hà Nội, phố Trần Kim Xuyên tại huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh; đường Bùi Đình Túy và cầu Bùi Đình Túy tại TP. Hồ Chí Minh).

Nhà báo Nguyễn Đức Hoàng hi sinh ngày 6-8-1974 tại Lộc Ninh là liệt sĩ cuối cùng của TTXVN hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước ■

Chiều Trên Quê Hương Tôi

♩ = 85

Nhẹ nhàng, tình cảm

Nhạc và lời : Nguyễn Văn Luân

The musical score is written in 4/4 time with a key signature of one sharp (F#). It consists of ten staves of music, each with a line of Vietnamese lyrics underneath. The melody is gentle and melodic, with a mix of eighth and quarter notes. The lyrics describe a peaceful evening in a rural landscape, mentioning fields, rice, and the warmth of the sun.

Tôi về thăm lại Lộc Ninh Thăm lại Tà Thiết vang danh một
thời Phố phường giờ đã khang trang Vườn tiêu xanh ngát Hương điều thiết
tha Tôi về thăm lại miền quê Thăm đồng lúa chín mênh mông bạt
ngàn Chiều nay chân bước trên đường làng Nghe bao cảm xúc dâng tràn hồn ta
Chiều chiều ra cánh đồng Lộc Quang Nhìn bác nông dân Vác cuốc ra thăm
đồng Và xa xa đàn cò bay thấp thoáng Càng thêm yêu cuộc sống quê
ta Ngọt ngào hương lúa quyện hồn tôi Tóc em bay hờ hững trên vai
gầy Chiều dần trôi bóng hoàng hôn phủ lối Ôi quê mình đẹp lắm phải không
em Nhìn quê hương đang từng ngày đổi mới Nghe dân tràn hạnh phúc biết bao./



Trụ sở Ban Liên hợp Quân sự Hai bên mới xây dựng tại Thị trấn Lộc Ninh, Bình Phước.
Ảnh: Bảo tàng tỉnh



Phái đoàn Quốc tế về dự Hội nghị Bốn bên tại Nhà Giao tế khi vừa hạ cánh xuống sân bay Lộc Ninh.
Ảnh: Bảo tàng tỉnh



Nhân dân Lộc Ninh chào đón quân giải phóng, ngày 7-4-1972. Ảnh: TL



*Các phóng viên Thông tấn xã Giải phóng cùng đồng chí Nguyễn Hữu Thọ
- Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam.*



Đồng chí Võ Thị Thắng được trao trả tại Sân bay Lộc Ninh năm 1973.

Ảnh: TTXVN



Hình ảnh trao trả tù binh tại Sân bay Quân sự Lộc Ninh.

Ảnh: TL



12-2-1973 - Ban Liên hợp Quân sự Bốn bên họp bàn tại phi trường Thiện Ngôn (Sân bay Lộc Ninh) trước khi trao trả tù binh.

Ảnh: TL



Di tích Sân bay Quân sự Lộc Ninh ngày nay.

Ảnh: Sỹ Tuyên



Ảnh: Quang Hùng

Nhà Giao tế, nơi làm việc của Ban Liên hợp Quân sự Bốn bên, Ủy ban Quốc tế kiểm soát và giám sát đình chiến... Để giải quyết các vấn đề của cách mạng miền Nam theo tinh thần của Hiệp định Paris ký kết ngày 27-1-1973.



Khu Tưởng niệm - Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân Giải phóng Miền Nam Việt Nam (Khu Di tích Lịch sử Tà Thiết).

Ảnh: Nguyễn Văn Phúc



*Đài tưởng niệm tại Khu Di tích Quốc gia Đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy miền
Tà Thiết tại huyện Lộc Ninh, Bình Phước.*

Ảnh: TL



Khu Di tích Lịch sử Tổng kho nhiên liệu VK-98 tại xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.

Ảnh: Q. Cường



Khu Di tích Lịch sử Quốc gia Hồ Cầu trắng tại huyện Lộc Ninh.

Ảnh: TL



Khu Di tích Lịch sử Dốc 31 tại huyện Lộc Ninh.

Ảnh: TL



Di tích Bâi Tiên tại huyện Lộc Ninh.

Ảnh: TL



Cánh đồng lúa tại xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.

Ảnh: S.Tuyên



Chùa Sóc Lớn tọa lạc tại xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh. Ảnh: Q. Hùng



Thiền viện Trúc Lâm tọa lạc tại xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh. Ảnh: TL



Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư tại huyện Lộc Ninh.

Ảnh: TL



Khu đô thị Diamond City tại huyện Lộc Ninh.

Ảnh: TL



Thị trấn Lộc Ninh nhìn từ trên cao.

Ảnh: Sỹ Tuyên



Đập nước Hồ Thủy Lợi Lộc Quang, H. Lộc Ninh.

Ảnh: TL



Lãnh đạo hai nước Việt Nam - Campuchia cắt băng Khánh thành Cụm Công trình (X16) lưu niệm Hành trình Cứu nước của Thủ tướng Campuchia Hun Sen tại Lộc Ninh.
Ảnh: TL



Lãnh đạo Bộ Quốc phòng hai nước Việt Nam - Campuchia cùng lãnh đạo tỉnh Bình Phước và các đại biểu dự lễ Khánh thành Cụm công trình lưu niệm hành trình cứu nước của Thủ tướng Campuchia Hunsen.
Ảnh: TL



Ảnh: M. Thu



Ảnh: TL

Đại diện Bộ VH&TT&DL tại TP.HCM (bìa phải) trao Chứng nhận lễ hội Phá Bàu là Di sản Văn hóa Phi vật thể Quốc gia cho lãnh đạo và người dân Lộc Ninh.



Nhà máy Điện năng lượng mặt trời huyện Lộc Ninh.

Ảnh: TL

HỢP TÁC XÃ HỖ TIÊU HỮU CƠ LỘC QUANG

Địa chỉ: Tổ 5, ấp Bù Tam, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Chi hội BAMIFARM





Trường THPT huyện Lộc Ninh nhìn từ trên cao.

Ảnh: C. Quốc



Công nhân Cao su Lộc Ninh phần khởi thu hoạch “vàng trắng”. Ảnh: TL

ĐẾN VỚI VÙNG ĐẤT ANH HÙNG - *Lạ Hoá Quê Hương*

□ Đại tá NGÔ DUY THỦY - Chủ nhiệm Chính trị BDBP tỉnh

Lộc Ninh giải phóng được 50 năm, với tôi đã gần bó gần 30 năm, suốt chiều dài đó được chứng kiến bao đổi thay của mảnh đất anh hùng, cùng với đó là biết bao nhiêu kỷ niệm; trong bài thơ Tiếng hát con tàu của Chế Lan Viên có câu: “Tình yêu làm đất lạ hoá quê hương”. Với tôi, mảnh đất Lộc Ninh anh hùng đã trở thành quê hương thứ hai, là nơi tôi cống hiến để góp phần bảo vệ và xây dựng mảnh đất nơi đây ngày một phát triển.

Năm 1993, sau khi Tốt nghiệp đào tạo Sĩ quan Biên phòng, theo sự phân công của cấp trên tôi về nhận nhiệm vụ tại Bộ đội Biên phòng tỉnh Sông Bé (nay là Bộ đội Biên phòng tỉnh); khi đó, Sở Chỉ huy đóng quân ở huyện Lộc Ninh. Thời điểm này huyện Lộc Ninh nói riêng và tỉnh Sông Bé nói chung vẫn còn nhiều khó khăn, vất vả; ở khu vực biên giới nhân dân còn nghèo, trình độ dân trí thấp, tập quán còn nhiều lạc hậu, đi lại khó khăn, trật tự an toàn xã hội chưa thực sự ổn định; đặc biệt 2 bên biên giới vẫn còn có những vụ cướp có vũ trang tác động ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của nhân dân, đến việc quản lý, bảo vệ biên giới và duy trì trật tự an toàn xã hội trong khu vực biên giới của Bộ đội Biên phòng và cấp ủy, chính quyền địa phương.

Truyền thống của lực lượng Bộ đội

Biên phòng luôn thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ khác nhau; vừa quản lý, bảo vệ đoạn biên giới được giao phụ trách, vừa củng cố xây dựng lực lượng, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân chấp hành Đường lối, Chủ trương, Chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, tham gia phát triển kinh tế, xã hội góp phần giúp dân ổn định cuộc sống; vừa phối hợp tốt với các lực lượng để duy trì ANCT-TTATXH và đấu tranh với các loại tội phạm.

Ngày ấy, Lộc Ninh đang trên đà phát triển để từng bước xóa đi những di chứng chiến tranh của Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, của chiến tranh biên giới Tây Nam để lại. Đảng bộ và Chính quyền, Nhân dân các dân tộc huyện Lộc Ninh - những con người kiên trung, gan dạ đã anh dũng chiến

đấu, hi sinh và hăng say lao động sản xuất để xây dựng một Lộc Ninh ngày càng phát triển như hôm nay. Tôi còn nhớ mãi những tháng, ngày khó khăn chồng chất khó khăn đó. Cuộc sống nhân dân nghèo nàn, lạc hậu, đường sá đi lại khó khăn nhất là đường vào thôn, ấp các xã biên giới và các Đồn Biên phòng. Không điện, nước sinh hoạt chủ yếu là nước suối, không có nhiều phương tiện cơ giới; di chuyển trong địa bàn chủ yếu bằng đi bộ và phương tiện thô sơ. Cán bộ, chiến sỹ Bộ đội Biên phòng mỗi lần đi tuần tra ngoài vũ khí trang bị còn mang đầy đủ xoong, chảo, gạo, mắm muối, thực phẩm, lương khô để sử dụng hàng tuần, ngoài ra còn tận dụng những sản vật của rừng. Thêm vào đó là sốt rét,

có nhiều đồng chí sốt theo chu kỳ hoặc cách nhật, da xanh xao, khi sốt nằm tại Đồn để điều trị, khi hết sốt lại tiếp tục đi tuần tra, thực hiện các nhiệm vụ, chỉ những đồng chí ốm nặng mới chuyển lên tuyến trên điều trị. Những người lính quân hàm xanh chúng tôi ngày ấy “hoá thân” vào nhiều vai khác nhau để thực hiện các biện pháp công tác biên phòng. Vừa cầm súng chiến đấu với nạn cướp có vũ trang, sẵn sàng chiến đấu với bọn Pôn Pốt, thổ phỉ, biệt kích, thám báo, phản động; vừa trở thành người nông dân trực tiếp giúp dân trồng lúa, trồng mì, cao su, tiêu... khi lại trở thành kỹ sư chăn nuôi, trồng trọt. Rồi khi lại trở thành những người thầy giáo quân hàm xanh, mở lớp dạy xóa mù chữ cho dân... giúp nhân dân



Thượng tướng Võ Minh Lương, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng cùng đoàn công tác của Bộ Quốc phòng tặng quà động viên cán bộ, chiến sỹ tại chốt phòng, chống dịch Covid-19 số 3 Đồn Biên phòng Lộc Thiện.

Ảnh: TL

sớm ổn định cuộc sống.

Tôi còn nhớ như in những kỷ niệm khi cùng đoàn công tác của Bộ chỉ huy BDBP tỉnh khi đi kiểm tra các đơn vị và địa bàn được chứng kiến những cán bộ, chiến sỹ trùm chần giữa cái nóng như đổ lửa do bị sốt rét rừng hành hạ, khi hỏi sao không đi tuyến trên điều trị thì được trả lời: “Em sốt một tý là hết, lại công tác bình thường, nếu cứ sốt mà đi viện thì lấy ai làm nhiệm vụ”.

Gần 30 năm qua gắn bó với mảnh đất và con người Lộc Ninh đã dệt nên trong tôi một tình yêu và coi đây là quê hương thứ hai của mình. Lộc Ninh hôm nay đã tròn 50 tuổi kể từ khi được giải phóng hoàn toàn khỏi ách đô hộ của bọn đế quốc và bè lũ tay sai. Lộc Ninh đã từng ngày thay da, đổi thịt, chuyển mình trở thành huyện biên giới có bề dày lịch sử truyền thống cao, có tốc độ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nhanh, ổn định bền vững, đời sống người dân ngày một nâng cao. Sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao được chú trọng, từng bước thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn. Điện, đường được phủ toàn huyện đảm bảo cho nhu cầu đi lại, sinh hoạt của người dân. Kinh tế - văn hoá - xã hội phát triển theo hướng đồng bộ, giữ gìn bản sắc dân tộc, bài trừ hủ

tục lạc hậu, quốc phòng an ninh được đảm bảo, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn. Năm 2021 toàn huyện đã có 12-15 xã đạt chuẩn Nông Thôn mới và hết năm 2023 sẽ có 100% đạt chuẩn Nông Thôn mới theo quy chuẩn của Nhà nước dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo và sự quyết tâm, đồng lòng của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân huyện Lộc Ninh anh hùng.

Quản lý, bảo vệ tuyến biên giới huyện Lộc Ninh có 7 đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh, gồm: Đoàn Biên phòng Lộc An, Lộc Tấn, Lộc Thiện, Lộc Thành, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Lộc Thịnh và Tiểu đoàn Huấn luyện- cơ động. Trong hai năm trở lại đây dịch bệnh Covid-19 xuất hiện và bắt đầu xâm nhập vào lãnh thổ Việt Nam, những người lính biên phòng chúng tôi đã được đặt trong giai đoạn thời chiến, toàn bộ cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị đã gác lại hết mọi việc riêng tư, hiều hi để sẵn sàng chiến đấu với loại giặc vô hình - giặc Covid. Với chiều dài biên giới của huyện nhà là 109,244 km; Bộ đội Biên phòng tỉnh đã triển khai thành lập 34 chốt cố định, 5 tổ cơ động thực hiện nhiệm vụ kép, vừa quản lý, bảo vệ biên giới, vừa phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Những tháng ngày đó, có đồng chí đã gác lại việc kết hôn; nhiều đồng chí vợ sinh, con đau ốm không thể về thăm và chăm sóc; có đồng chí khi người thân từ trần không thể về chịu tang. Gần như 100% cán bộ, chiến sỹ công tác ở các đơn vị chiến đấu cả năm con không gặp cha, vợ không gặp chồng... Khi mới triển khai họ đã ở trong những căn nhà (lán) tạm, nắng nóng, mưa lạnh, thiếu điện, thiếu nước, thiếu ngủ để duy trì tuần tra 24/24 nhằm canh giữ biên cương, ngăn chặn dịch bệnh lây lan từ biên giới. Bên cạnh khó khăn, vất vả chúng tôi luôn nhận được sự sẻ chia, động viên về cả vật chất, tinh thần và con người của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân trong huyện, của các tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh; đến nay các chốt thực hiện nhiệm vụ kếp đã có nhà tôn, các cơ sở vật chất phục vụ đời sống, sinh hoạt tương đối đầy đủ. Những tình cảm đó là nguồn động lực to lớn để chúng tôi luôn nỗ lực hết mình để bảo vệ biên giới, bảo vệ sự bình yên cho nhân dân. Trong mọi khó khăn, gian khổ cán bộ, chiến sỹ các đơn vị Biên phòng tuyến Lộc Ninh nói riêng và cả tỉnh Bình Phước nói chung vẫn quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp công tác Biên phòng theo đúng quy định của luật Biên phòng

Việt Nam; nhằm góp phần củng cố cơ sở chính trị, đảm bảo an ninh chính trị, an ninh nông thôn, giúp dân phát triển kinh tế - văn hoá xã hội; thực hiện tốt công tác đối ngoại biên phòng để duy trì biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Đề tri ân sự quan tâm của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân huyện nhà đối với cán bộ, chiến sỹ biên phòng trong sự nghiệp bảo vệ biên giới; Cấp ủy, Chỉ huy và CBCS BĐBP các cấp trong tỉnh luôn làm mọi việc, như: Vận động để trao tặng phượng tiện sinh kế, tặng các phần quà nhân các ngày lễ, Tết cho các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo; nhận nuôi và hỗ trợ học bổng cho các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường... Bên cạnh đó, các đơn vị BĐBP cũng đã trao tặng hàng trăm nghìn khẩu trang, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn, tổ chức hàng trăm ngày công lao động giúp dân thu hoạch mùa vụ, vệ sinh, xít khuẩn khu vực công cộng, trường học... Những việc làm của những người lính biên phòng trong thời gian qua cũng như trong thời gian tới đã góp một phần không nhỏ vào sự phát triển của Lộc Ninh thân yêu, mà còn tô thắm thêm hình ảnh người lính Bộ đội Cụ Hồ trong thời kỳ mới ■

BỪNG SÁNG “Thủ Đô Kháng Chiến”

□ LINH TÂM - Nguyên Phó Tổng Biên tập Báo Bình Phước

Tôi trở lại Lộc Ninh vào những ngày quân và dân trong huyện đang náo nức chuẩn bị kỷ niệm 50 năm giải phóng Lộc Ninh - vùng đất đã ghi dấu son vào lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc. Mới chỉ 3 năm trở lại nơi này, tôi đã không khỏi ngỡ ngàng trước sự đổi thay nhanh đến khó tin của vùng đất mang tên “Thủ đô kháng chiến” thời cả nước cùng ra trận chống Mỹ cứu nước. Lộc Ninh đang phát triển mạnh mẽ, mang vóc dáng một miền quê phồn thịnh và quyền rũ đến khó cưỡng.

Ngược dòng thời gian trở về 50 năm trước, những ký ức thương đau nhưng cũng rất oai hùng của quân và dân Lộc Ninh - một phần của “*miền Nam đi trước về sau*” lại hiện về, bi thương và lung linh tỏa sáng.

Những ngày sôi sục

Khi xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp đã sớm nhìn ra địa thế chiến lược và nguồn tài nguyên vô giá là đất đai phì nhiêu nên đã mộ phu vào Lộc Ninh phá rừng, lập đồn điền cao su và xây dựng khu quân sự nối liền ba nước Đông Dương. Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, Mỹ hắt cẳng Pháp, thi hành chính sách thực dân mới ở miền Nam Việt Nam và xây dựng sân bay quân sự Lộc Ninh, trung tâm biệt kích cùng hệ thống đồn bót dày đặc nhằm đàn áp phong trào cách mạng.

Đầu năm 1972, cục diện chiến trường miền Nam có nhiều thuận lợi cho cách mạng. Trung ương Cục quyết định mở chiến dịch Nguyễn Huệ với mục tiêu ngăn chặn và đánh

bại kế hoạch “bình định” của địch ở đồng bằng sông Cửu Long và quanh Sài Gòn - Gia Định. Và trận đánh then chốt, mở màn cho chiến dịch Nguyễn Huệ đã diễn ra trên chiến trường Lộc Ninh. Dưới sức tấn công mạnh như vũ bão của lực lượng chủ lực của ta; với tinh thần quyết chiến của quân và dân Lộc Ninh “quyết một trận quét đời nô lệ”, đúng 14 giờ ngày 7-4-1972, quân ta hoàn toàn làm chủ Chi khu quân sự Lộc Ninh và bao vây, bức hàng toàn bộ hệ thống đồn bót bảo an, dân vệ xung quanh Lộc Ninh, Bù Đốp. Lộc Ninh trở thành huyện lỵ đầu tiên của miền Nam được giải phóng. Từ đây, quân ta đã mở rộng vùng giải phóng, tạo điều kiện để Chính phủ Cách mạng Lâm thời xây dựng vùng căn cứ nối liền hậu phương với tiền tuyến, làm nơi đứng chân của Bộ Chỉ huy Lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam và là bàn đạp cho các binh đoàn chủ lực xuất kích tấn công vào Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Sau giải phóng, Lộc Ninh trở thành căn cứ địa của Bộ Chỉ huy Miền, Thủ phủ của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Sở Chỉ huy tiền phương. Từ năm 1973, trên con đường chiến lược 559 của hậu phương lớn miền Bắc chi viện cho tiền tuyến đánh Mỹ, đường ống xăng dầu từ Bến Thủy (Nghệ An) được xây dựng với chiều dài gần hai ngàn cây số, đã vận chuyển hàng triệu lít xăng đến kho xăng dầu tại xã Lộc Hòa, Lộc Quang (Lộc Ninh) để phục vụ chiến dịch Hồ Chí Minh. Đã 50 năm trôi qua, các di tích Căn cứ Bộ Chỉ huy Miền, nhà Giao Tế, Bồn xăng VK98, Sân bay Quân sự Lộc Ninh... vẫn được người dân gìn giữ khá nguyên vẹn. Và đây chính là những chứng tích lịch sử oai hùng về những ngày sục sôi khói lửa của quân và dân Lộc Ninh cùng quân, dân cả nước trên hành trình giành độc lập, tự do cho nước nhà.



Cổng chào Khu Di tích Quốc gia Đặc biệt Bộ Chỉ huy Miền. Ảnh: L. Tâm

Vượt qua thương đau, mất mát

Đề có được trận đánh then chốt mở màn chiến dịch Nguyễn Huệ hoàn toàn thắng lợi trên chiến trường Lộc Ninh, suốt 3 ngày đêm, từ sáng ngày 5-4-1972 đến sáng ngày 7-4-1972, mỗi tấc đất của Lộc Ninh đã chịu sức công phá của hàng trăm tấn đạn, pháo cày xới.

Tôi thong thả chạy xe dưới tán cao su rợp mát những con đường nhựa phẳng lỳ và cố hình dung khung cảnh nơi đây. Bao nhiêu mái nhà đã đổ sụp hay bốc cháy ngùn ngụt dưới làn mưa đạn pháo? Bao nhiêu người con ưu tú của quê hương Lộc Ninh, của mọi miền quê trên đất Việt đã có mặt tại Lộc Ninh và đã ngã xuống để bảo vệ mảnh đất linh thiêng này?

Bên tấm bia ghi danh 33 liệt sỹ tại Đài tưởng niệm cán bộ, chiến sỹ Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư, hy sinh ngày 28-2-1978, tôi cố hình dung lại thời khắc kinh hoàng

mà bè lũ diệt chủng Pôn Pốt - Iêngsari đã gây ra cho cán bộ, chiến sỹ biên phòng và người dân Lộc Ninh trong những cuộc thăm sát. Cái cách mà bọn diệt chủng thay thùng thư trao đổi giữa lực lượng biên phòng hai bên biên giới hai nước bằng

thùng đạn đại liên đã phát đi thông điệp rằng: chúng chẳng cần lý lẽ hay đàm phán gì cả. Đối với chúng, chỉ có bắn, giết, cướp, hiếp. Trong những ngày tháng bị thương ấy, bao nhiêu phụ nữ, em gái Lộc Ninh đã bị cưỡng bức đến chết? Bao trẻ nhỏ bị xé làm đôi? Và bao người dân vô tội đã bị tước đi mạng sống bằng những cách tra tấn man rợ như thời trung cổ?

Tôi nhìn những dòng tên các anh với quê quán từ mọi miền của Tổ quốc và chợt nhớ những câu thơ không biết của ai: “Mỗi dòng sông, ngọn núi mây mờ/
Con đường đỏ... hình hài đất nước/
Bao nguy nan đang chờ phía trước/
Vẫn một lòng gìn giữ quê hương”. Dầu không sinh ra, lớn lên ở Lộc Ninh, nhưng tình yêu, tiếng gọi non sông đã đưa các anh tới nơi này. Không từ nguy nan, các anh đã ngã xuống mảnh đất này ở lứa tuổi đẹp nhất. Và chính mạch nguồn thanh tân vĩnh hằng ấy; chính sự xả thân quên mình để bảo vệ quê hương, giống nòi ấy là những dòng nước ngọt lành tưới mát tâm hồn bao thế hệ, tưới mát những mảnh vườn trữu quả trên mảnh đất Lộc Ninh hôm nay.

Bùng sáng “Thủ đô kháng chiến”

Những ngày này đi trên những con đường nhựa phẳng lý và thoáng rộng của khu trung tâm huyện lỵ, hay những con đường rợp mát bóng cao su vô cùng thơ mộng, từng đi vào phim ảnh, thi ca, tôi có cảm giác Lộc Ninh giống như một Đà Lạt thu nhỏ. Vùng đất này có nhiều đồi núi và khá dốc, tiết trời về

đêm và sáng sớm mát lạnh. Cả thị trấn chỉ một vài ngã tư có đèn tín hiệu giao thông, cho ta một cảm giác yên bình. Những đêm se lạnh, màn sương giăng mỏng từ những vật đồi dốc xuống phố, giống như tấm khăn voan vắt hững hờ trên vai thiếu nữ. Từ dãy phố khu trung tâm huyện lỵ nhìn xuống thung lũng, nơi có khu chợ từ thời Pháp thuộc và bến xe, nay khá sầm uất khiến thị trấn mang một vẻ đẹp rất riêng. Những con mắt đèn đường ngái ngủ khiến thị trấn Lộc Ninh mang một vẻ trầm mặc, thanh bình của một đô thị vùng sơn cước, có thể hớp hồn những tao nhân, mặc khách. Tôi tự hỏi, vì sao cả 16 xã, thị trấn của Lộc Ninh đều bắt đầu bằng chữ Lộc, như Lộc An, Lộc Hòa, Lộc Hiệp, Lộc Tấn... Vùng đất “toàn Lộc” này có sức quyến rũ thật khó cưỡng. Có lẽ vì thế mà từ khoảng 20.000 dân, chủ yếu là công nhân cao su và đồng bào dân tộc thiểu số, nay Lộc Ninh đã gần 117.000 người, đủ các thành phần nhân sĩ, trí thức hội tụ về đây sinh cơ lập nghiệp.

Những năm gần đây, chính quyền huyện Lộc Ninh đã quy hoạch phát triển về phía Tây - Nam, nơi có địa hình bằng phẳng và rộng rãi hơn. Khu trung tâm đô thị mới của huyện đã hình thành với hạ tầng khá đồng bộ, tạo cho Lộc Ninh một vẻ hiện đại nhưng vẫn giữ được nét cổ kính nhờ vào địa hình dốc, vào hệ thống Di tích Lịch sử - Văn hóa dày đặc, vào kiến trúc của những ngôi nhà, và nhất là những rừng cao su bạt ngàn, tạo nên

nét riêng có của một đô thị vùng biên giới Bình Phước. Những con số rất ấn tượng mà Cấp ủy, Chính quyền và Nhân dân trong huyện đạt được trong năm 2021 như: Thu ngân sách đạt gần 600 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người hơn 68 triệu đồng/năm, hơn 98,7% số hộ dân được sử dụng điện lưới Quốc gia... cho thấy Lộc Ninh đang bứt phá ngoạn mục, dù bị ảnh hưởng nghiêm trọng do đại dịch Covid-19 gây ra. Hệ thống giao thông kết nối tỉnh và liên vùng được đầu tư mở rộng, thông suốt. Vì thế, từ trung tâm huyện Lộc Ninh, có thể di chuyển qua các tỉnh Đông Nam bộ và một số tỉnh của nước bạn Campuchia chỉ trong ít giờ.

Nhưng điều đặc biệt nhất, thu hút sự quan tâm không chỉ với Cấp ủy, Chính quyền mà với mỗi người dân Lộc Ninh là dự án điện năng lượng mặt trời lớn nhất cả nước với quy mô 800 MWp, tổng mức đầu tư hơn 1.200 tỷ đồng, do Tập đoàn Hưng Hải làm chủ đầu tư đang được triển khai xây dựng trên vùng đất “Thủ đô kháng chiến” năm nào. Ngay từ cuối năm 2018, tại xã Lộc Tấn, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hưng Hải đã khởi công công trình đường dây và trạm biến áp 220KV Lộc Ninh - Bình Long 2 để đấu nối các nhà máy điện mặt trời trên địa bàn huyện với hệ thống điện lưới Quốc gia. Dự án có diện tích khoảng 100 ha, tổng chiều dài đường dây 30 km, điểm đầu từ xã Lộc Thạnh chạy qua năm xã của

huyện Lộc Ninh và xã Thanh Lương của thị xã Bình Long đến điểm cuối là trạm 220 KV Bình Long 2.

Rồi đây, khi dự án điện mặt trời lớn nhất nước tại Lộc Ninh hòa vào lưới điện Quốc gia, không chỉ làm bừng sáng vùng quê “Thủ đô kháng chiến” mà còn góp phần thắp sáng nhiều vùng quê khác trên cả nước. Sự yên bình và no ấm suốt một dải đường biên Việt Nam - Campuchia hiện hữu trên vùng đất Lộc Ninh đang minh chứng cho sự vươn lên không ngừng nghỉ của cư dân biên giới, với những thế hệ nối tiếp, từ các điểm dân cư đến khu, cụm dân cư biên giới. Với truyền thống đoàn kết, anh dũng, sáng tạo, Đảng bộ, Chính quyền, Quân và Dân huyện Lộc Ninh đang viết tiếp những trang sử rất đáng tự hào trong nỗ lực phát triển kinh tế - xã hội.

Rời Lộc Ninh, tôi mang theo những dòng tâm sự của những người lính già, những người từng đóng góp nhiều cho mảnh đất này như nguyên Bí thư Huyện ủy Trịnh Lương Sơn, nguyên Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Phan Văn Hồng hay ông Điều Bước, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Lộc An... Tất cả đều gửi gắm, nhắn nhủ những ai đã từng qua đây hãy một lần thăm lại để chứng kiến sự vươn lên của đất và người Lộc Ninh. Họ cũng mong rằng Đảng, Nhà nước tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng Lộc Ninh phát triển, đúng như tên gọi “toàn Lộc” của vùng đất linh thiêng này ■

Nơi Mùa Xuân Đi Qua

□ BÙI BIÊN LINH

Chúng tôi về thăm Lộc Ninh - Miền đất đầu tiên được giải phóng trong kháng chiến chống Mỹ của dân tộc ta, vào những ngày đầu tháng Ba - Tháng “Mùa con ong đi lấy mật”.

Lộc Ninh xa xôi với những vườn cao su, vườn hồ tiêu ngát xanh. Ai đó đã nói rằng: Lộc Ninh luôn chung thủy với cây tiêu. Dầu giá cả ngoài thị trường luôn biến động, người dân nơi này vẫn một dạ sắt son với loại cây đặc biệt này.

So với các huyện thị khác của tỉnh Bình Phước trong thời điểm hiện tại, Lộc Ninh vẫn gần như nguyên vẹn với những con đường, ngôi nhà cơ sở vật chất hạ tầng đơn sơ của nhiều năm trước. Nhưng cách đó không bao xa, khu đô thị trẻ với hơn 300 ha đang được xây dựng. Không gian rộng mở, khí thế khẩn trương. Một Thành phố tương lai, một miền đất trẻ trung căng tràn sức sống sẽ ra đời trên chính mảnh đất còn trong lòng bao kí ức về những tháng năm đau thương kháng chiến.

Đoàn dừng chân tại khu Nhà Giao Tế - Một địa danh lưu giữ không gian lịch sử thiêng liêng hào hùng thời chống Mỹ. Nghe hơi thở của thời gian hơn 40 năm qua như còn phảng phất trong những ảnh hình, đồ vật nơi đây. Tôi xúc động đọc những dòng chữ khắc trên những tấm bia đá như những lời nhắc nhở, như tiếng vọng của lịch

sử đang truyền lại:

Lộc Ninh là một trong những địa phương có Di tích Lịch sử cấp Quốc gia. Đây là cụm cuối đường Hồ Chí Minh, nơi gặp nhau của đường Hồ Chí Minh Đông Trường Sơn và Đường Hồ Chí Minh Tây Trường Sơn. Đường Lộc Ninh đi Trung ương cục (Chàng Riệc).

Trạm cuối đường giao liên 1968. Đường thông tin tải ba (cuối 1974).

Tổng kho xăng dầu (Lộc Tấn, Lộc Quang. Đường sông A Tỏi Pơ đi Ka Ra Chê nối đường ô tô về Lộc Ninh. Khu vực tập kết lực lượng chuẩn bị cho chiến dịch Hồ Chí Minh.

Đây là địa danh lịch sử trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc, là đoạn cuối đường mòn Hồ Chí Minh nối liền hậu phương lớn với tiền tuyến lớn. Ngày 7/4/1972 Lộc Ninh là huyện đầu tiên ở miền Nam được giải phóng. Năm 1973 mảnh đất này đã trở thành Căn cứ Bộ Chỉ huy quân giải phóng miền Nam và là nơi thành lập Chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Sau những giây phút ở Khu bảo tàng trong bầu không khí trang trọng thiêng liêng gợi nhắc về lịch sử, chúng tôi lên đường đến xã Lộc Quang... Xe dừng, đưa chúng tôi đến thăm Hợp tác xã Hồ tiêu hữu cơ Lộc Quang, do anh Phạm Thanh Chung Chủ tịch Hội

đồng Quản trị kiêm Giám đốc. Chúng tôi nghe tiếng trẻ chào ngoan ngoan. Bốn, năm khuôn mặt trẻ thơ xinh xắn đáng yêu. Các bé là con của vợ chồng anh Chung và con nhà hàng xóm. Nhìn lũ trẻ đáng yêu, và tôi càng thích thú gặp vườn hồng rộng lớn đang mùa nở hoa. Những bông hồng, nụ hồng thắm đỏ, tươi ngời bên cành lá xanh non như xua tan cái nắng tháng Ba gay gắt. Hương hoa nồng nàn, tôi thấy lòng dịu dàng một cảm giác an lành trong sáng. Mô hình Hợp tác xã doanh nghiệp với những đột phá trong trồng trọt, chế biến hồ tiêu, hoa hồng, mè đen... đã hoàn toàn hấp dẫn chúng tôi. Lần đầu tiên trên mảnh đất Lộc Quang này, hoa hồng không chỉ trồng để ngắm, nó trở thành trà hoa thơm ngọt, sạch, lành. Hoa được bàn tay, khối óc của vợ chồng anh Phạm Thanh Chung chiết xuất thành tinh chất hoa hồng. Trà từ nụ hồng thanh thảo thơm ngọt dịu. Nhấp ngụm trà, nghe thơm ngọt, sáng khoái lạ thường. Không chỉ có thế, bằng đôi tay khéo léo, sự say mê tìm tòi sáng tạo và khát khao đem nông sản của quê hương hội nhập vào thị trường rộng lớn trong và ngoài nước, vợ chồng anh Chung còn sản xuất Hồ tiêu theo tiêu chuẩn an toàn, cao cấp.

Hồ tiêu xanh sấy thăng hoa, bột hồ tiêu xanh thăng hoa... cũng là những cái tên mới cho những sản phẩm thật mới, thật đặc sắc được chế biến từ những hạt hồ tiêu truyền thống của đất này. Khi được hỏi lí do chọn sản xuất, chế biến sản phẩm này, anh Chung cho

biết: “Từ xưa, người dân vẫn bán và xuất khẩu tiêu thô ra thị trường trong và ngoài nước. Giá thành thấp chưa tương xứng với công sức người dân bỏ ra. Tôi thường trăn trở: Tại sao nhiều nơi họ nhập hàng của mình, chế biến làm tăng giá trị của tiêu thu rất nhiều lợi nhuận; họ làm được, sao mình không làm?”

Nghĩ là làm, vợ chồng anh bắt tay vào thực hiện. Được sự quan tâm giúp đỡ của Đoàn Thanh niên, lãnh đạo Hội Nông dân, lãnh đạo UBND xã, anh chị thêm vững tâm. Diện tích trồng được dần mở rộng. Nay đã có gần 30 ha. Vất vả nghiên cứu, thử nghiệm và bước đầu mảnh đất gian khổ ân tình này đã dâng tặng cho vợ chồng anh Chung cùng những người tâm huyết những trái ngọt đầu mùa. Hồ tiêu xanh sấy thăng hoa giữ nguyên sắc màu tự nhiên, an toàn và đẹp mắt. Sản phẩm được UBND tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận sản phẩm Nông nghiệp chất lượng cao tiêu biểu của tỉnh Bình Phước năm 2021 và Giấy chứng nhận OCOP cho các sản phẩm: Hạt tiêu xanh sấy thăng hoa, Bột tiêu xanh sấy thăng hoa, Bột tiêu tứ sắc sấy thăng hoa, Hạt tiêu đen, Bột tiêu đen. Sản phẩm đạt hạng 4 sao năm 2021.

Hợp tác xã của anh Phạm Thanh Chung là một mô hình sản xuất gắn với dịch vụ, mở ra hướng phát triển mới trên mảnh đất Lộc Quang.

Bây giờ là tháng Ba, mùa xuân đang dần qua, hoa xuyến chi còn lác đác ven đường và dã quỳ vàng như sắc

nắng đã rực rỡ trên những đoạn đường chúng tôi đi qua.

Trong nhiều địa điểm đến thăm trên mảnh đất Lộc Ninh anh hùng thời chống Mỹ, xã Lộc Quang là địa điểm đến chúng tôi yêu thích nhất. Thiên nhiên ưu ái ban tặng cho người dân Lộc Quang một địa hình phong phú, hữu tình có đồng ruộng mênh mông. Hương lúa ngọt ngào quyện hoà trong bóng hoàng hôn và những cánh cò chóp trắng. Ít ai ngờ rằng một tỉnh miền núi như Bình Phước lại có cánh đồng lúa nước bao la đến gần 400 ha như thế. Đứng trên con đường bê tông ngắm nhìn sóng lúa xôn xao chợt nghe lòng dịu dàng thư thái như đang đứng trước cánh đồng miền Bắc thẳng cánh cò bay. Người dân Lộc Quang cần cù, chăm chỉ đã biến mảnh đất màu mỡ này thành vựa lúa cung cấp những hạt gạo thơm cho người dân khắp các vùng lân cận.

Không chỉ ruộng đồng nên thơ, Lộc Quang còn có hồ Lộc Quang, đập Lộc Quang với diện tích mặt nước hàng trăm hecta. Hồ mênh mông khiến mỗi cơn gió qua hồ cũng mang theo những ngọt lành của nước. Những vườn cây trái ngát xanh căng tràn sức sống ven hồ tạo nên bức tranh màu xanh đa sắc: Xanh mơn mơn của lúa thì con gái, xanh đậm của những vườn cao su, hồ tiêu, xanh tươi của sắc trà đang độ thanh xuân... và còn rất nhiều sắc màu khác nữa. Di tích tổng kho

nhiên liệu trong chiến dịch Hồ Chí Minh cách bờ đập không bao xa trụ sở của UBND xã Lộc Quang hướng ra hồ. Gió từ hồ thổi vào mát rượi.

Cán bộ UBND xã đón chúng tôi ân cần chu đáo. Nhiều chuyện vui, chuyện về kinh nghiệm sản xuất, chuyện phối hợp với người dân phòng chống dịch Covid-19, cả chuyện văn chương thơ phú cũng được sẻ chia trò chuyện rôm rả, khiến không khí buổi gặp mặt thêm thú vị.

Qua chuyện trò, tôi được biết thêm cụ thể hơn về Lộc Quang.

Trước đây, Lộc Quang là xã vùng xa gần như nghèo nhất của huyện Lộc Ninh. Với diện tích tự nhiên 4545,12ha, gồm 6 ấp, trong đó 6/6 ấp đều làm nông nghiệp (chiếm 68%) kết hợp với tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ (chiếm 32%).

Đội ngũ cán bộ xã hầu hết có trình độ chuyên môn, trình độ quản lý đạt chuẩn. Tuy mỗi người phụ trách một lĩnh vực khác nhau nhưng tất cả đều



Vườn hoa hồng của doanh nghiệp Trà hoa hồng và hồ tiêu Phạm Thanh Chung xã Lộc Quang.

Ảnh: B. Linh

đoàn kết, chung sức, chung lòng vì sự phát triển của Lộc Quang, vì cuộc sống ấm no, tiến bộ của nhân dân trong xã.

Được người dân tích cực hợp tác, các cấp, các ngành cấp trên cũng quan tâm tạo điều kiện thuận lợi nên Lộc Quang đã nhanh chóng chuyển mình. Đồng chí Phó Chủ tịch xã Vũ Khanh cho hay: “Trong báo cáo kết quả xây dựng Nông Thôn mới năm 2021 của xã đã nêu rõ những thuận lợi cùng vô vàn khó khăn mà Đảng bộ và nhân dân Lộc Quang đã trải. Nhờ sự linh hoạt của đội ngũ lãnh đạo, sự đồng thuận của các ban ngành và quyết tâm của nhân dân trên mọi lĩnh vực, Lộc Quang đã thực sự thay da đổi thịt từng ngày. Qua quá trình triển khai Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông Thôn mới, đến nay, xã Lộc Quang đã có nhiều thay đổi đáp ứng nhu cầu tinh thần, vật chất của nhân dân. Giảm dần khoảng cách so với cuộc sống đô thị. Đường giao thông đi lại thuận tiện diện sinh hoạt trải khắp các địa bàn dân cư của xã. Cơ sở vật chất trường học đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi của học sinh trên địa bàn. Cơ sở vật chất, văn hoá cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt hội họp của cộng đồng dân cư. Hạ tầng cơ sở bưu điện đáp ứng nhu cầu truy cập thông tin của người dân. Nhà ở dân cư được nâng cấp, chỉnh trang hoặc xây mới tạo hình hài cho một xã nông thôn vùng biên giới bình yên và phát triển. Thu nhập của người dân có sự tăng trưởng và ổn định bền vững. Mô hình sản xuất tập thể được quan tâm. Việc chăm sóc sức

khỏe cho người dân được chú trọng - Đặc biệt là trong giai đoạn chống dịch vừa qua. Khi cái đói nghèo đã bị đẩy lui thì đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân Lộc Quang cũng được nâng cao. Tình hình an ninh, chính trị cũng ngày càng ổn định. Lộc Quang đang từng ngày phấn đấu khẳng định mình, phát huy thế mạnh và tiềm năng của một vùng đất được thiên nhiên ưu ái. Tôi rất thích chuyện trò cùng Bí thư Đoàn xã Lộc Quang Lê Văn Trường. Chàng trai trẻ điển trai từng học Giao thông Vận tải, vừa hoàn thành xong chương trình học về xây dựng Đảng và Quản lý Nhà nước. Lực lượng Đoàn viên thanh niên luôn là lực lượng nòng cốt trong quá trình xây dựng và đưa quê hương Lộc Quang ấm no sánh vai với các vùng miền khác của huyện Lộc Ninh nói riêng, tỉnh Bình Phước và cả nước nói chung.

Chia tay Lộc Quang, tôi thú vị khi nghe các đồng chí cán bộ xã nhắc nhủ rằng: Ai có duyên thì đến nơi này. Bởi Lộc Quang có cảnh sắc thiên nhiên xinh đẹp; có những đặc sản từ lúa, từ hồ tiêu, từ trà hoa hồng thơm ngọt và hơn cả là người Lộc Quang hiếu khách ân tình!

Xe chuyển bánh, Lộc Quang, Lộc Thịnh, Lộc Thái, Lộc Hưng... đã lùi lại phía sau, tôi vẫn nhớ như khắc vào tâm khảm những ảnh hình của một vùng đất đang vươn mình lớn mạnh vượt qua những đau thương gian khổ bởi chiến tranh. Bây giờ, nơi ấy mùa xuân vừa đi qua, mùa hè rực rỡ, nông nàn đang gõ cửa! ■

Bất Ngờ & Lãng Động

□ HỒ ĐÌNH HIỆP

Mặc dù là người Bình Phước nhưng chuyển đi Lộc Ninh (cùng đoàn công tác Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh) vừa qua lại đem đến cho tôi nhiều điều mới mẻ thú vị.

Bất ngờ đầu tiên là khi chúng tôi đến nhìn thấy Trụ sở của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (Nhà Giao tế). Đó là một ngôi nhà sàn cách điệu từ kiểu nhà của đồng bào dân tộc thiểu số, kết hợp giữa kiểu kiến trúc dân tộc và hiện đại. Bất ngờ hơn khi chúng tôi được biết người thiết kế ngôi nhà chính là kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát - Chủ tịch Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam bấy giờ. Một liên tưởng thoáng qua trong tôi - ngôi nhà sàn Bác Hồ. Là người không hiểu nhiều về kiến trúc tôi chỉ cảm nhận được một điều - đó là tâm hồn dân tộc trong ngôi nhà. Có lẽ những người con ưu tú của quê hương họ luôn nghĩ về dân tộc, về đất nước để rồi tinh thần ấy đã khơi gợi lên sức mạnh của khối đại đoàn kết giúp đất nước ta đi đến những thắng lợi vẻ vang.

Ở “Nhà Trưng bày hiện vật điểm cuối đường mòn Hồ Chí Minh” nằm trong khuôn viên Nhà Giao tế chúng tôi lại có dịp hiểu thêm những trang

sử hào hùng ấy. Tại đây, những thiết bị quân dụng, đồ dùng cá nhân, ảnh chụp về các lực lượng cách mạng chiến trường Lộc Ninh đều được lưu lại. Đặc biệt là những chiến lợi phẩm từ sự anh dũng ngoan cường của quân và dân huyện Lộc Ninh như: Đuôi máy bay, xác xe tăng... Khi tham quan, tôi để ý trong một góc khuất bên Nhà Giao tế có những khúc cây dài được khoét nhiều lỗ như những chiếc cối giã gạo. Tôi thắc mắc và được người thuyết minh khẳng định đó là những chiếc cối giã gạo nuôi quân liên hai, liên ba trong kháng chiến chống Mỹ. Tôi đếm được 10 lỗ cối trên 4 đoạn gỗ dài. Thế đấy, thế trận lòng dân như vậy thì hỏi sao quân thù không sớm rút khỏi nước ta.

Ngày 7-4-1972 Lộc Ninh là huyện đầu tiên của miền Nam được giải phóng. Một công trình mà khi Mỹ tháo chạy, ta trưng dụng phục vụ cho cách mạng là Sân bay Quân sự Lộc Ninh. Đó cũng là điểm đến thứ hai trong hành trình của đoàn tham quan. Ngày nay, trên toàn Bình Phước chỉ còn duy nhất Sân bay Lộc Ninh là được giữ gìn bảo quản (và được công nhận là Di tích Lịch sử Quốc gia). Đến Lộc Ninh

giữa tháng Ba chúng tôi không khỏi ấn tượng với cảnh rừng cao su xanh rợp, chạy dài dọc hai bên đường bằng (nay là bãi đất trống). Thật đúng như nhà thơ Tố Hữu đã viết:

Lộc Ninh xinh một cụm hồng

Ai hay đất lửa, máu nông đem hoa!

Cái vui sinh nở chan hoà

*Nghe rừng căng sữa, nhựa ra
đầu mùa*

(Nước non ngàn dặm)

Đất Lộc Ninh là vậy, dưới bàn tay con người, sự sống hồi sinh mạnh mẽ. Dự án 35hecta Khu đô thị - Trung tâm Hành chính - Thương mại - Dịch vụ - Dân cư tại thị trấn Lộc Ninh là một ví dụ. Dù đang được xây dựng nhưng nơi đây đã phác thảo nên một diện mạo mới cho huyện lỵ Lộc Ninh. Từ thị trấn Lộc Ninh lên cửa khẩu Hoa Lư cũng như công trình *Nhà bia đá, điểm dừng chân trong hành trình cứu nước của Thủ tướng Campuchia Hun Sen* tại xã Lộc Tấn đường đi cũng đã thoáng đẹp. Đầu giờ chiều chúng tôi đến với vùng biên dưới cái nắng tháng Ba oi nồng. Vậy mà, hoa giấy dọc theo đường ở cửa khẩu vẫn hồng, những bồn cây, lối cỏ chỗ *Nhà bia đá, điểm dừng chân của thủ tướng Hun Sen* vẫn xanh đẹp. Thương cho bàn tay chăm bón của những con người nơi đây, thương cho những chiến sĩ đang ngày đêm làm nhiệm vụ trên vùng biên này!

Xế chiều, đoàn chúng tôi được đến

thăm xã Lộc Quang. Bất ngờ nối tiếp bất ngờ. Dù biết Lộc Ninh từ lâu vốn là Thủ phủ của cây tiêu Bình Phước thế nhưng, với những biến động của thị trường trong những năm qua tôi không ngờ rằng hồ tiêu vẫn kiên cường bám trụ và “thăng hoa” nơi đây. Hợp tác xã Hồ tiêu Hữu cơ Lộc Quang cũng là điểm đến tiếp theo của chúng tôi. Tại đây, tiêu được trồng theo phương pháp hữu cơ và chế biến bằng cách sấy thăng hoa để giữ lại màu xanh cho hạt tiêu, từ đó nâng cao giá trị sản phẩm. Thăm nhà của anh Phạm Thanh Chung - Chủ tịch Hội đồng Quản trị cơ sở Hợp tác xã Hồ tiêu Lộc Quang chúng tôi lại càng ngạc nhiên vì bên cạnh sản phẩm chính là tiêu thì cơ sở còn sản xuất trà hoa hồng và nụ hoa hồng. Tất cả đều được sấy thăng hoa. Đúng là mọi thứ “thăng hoa” theo đúng cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng qua bàn tay và khối óc của con người.

Cũng tại Lộc Quang, chúng tôi còn được các cán bộ địa phương dẫn đi thăm cánh đồng lúa. Lúc đầu tôi cứ ngỡ rằng các anh ấy muốn chúng tôi thư giãn với hương đồng gió nội sau quãng thời gian ngồi xe lâu. Mà thật, bất gặp cánh đồng xanh mướt giữa vùng cao, chúng tôi như bị hút hồn vào cái không gian thoáng đãng. Anh Triệu Quốc Bình - Chi hội trưởng Chi hội Văn học văn nghệ nhân dân về phía xa, anh chia sẻ: “Tôi đã gặp

một đồng bằng Bắc bộ trên quê hương Bình Phước!”. Lộc Ninh quả thật một lần nữa cho chúng tôi bất ngờ. Thì ra, nơi mà chúng tôi đang đứng chính là nguồn cung cấp cho thương hiệu “Lúa sạch Lộc Quang”. Cùng với hồ tiêu và trà hoa hồng, lúa Lộc Quang đã tạo nên cách làm mới vững chắc và đột phá cho nông nghiệp xanh địa phương.

Một địa điểm ở Lộc Quang mà du khách khi đến đây không thể không ghé thăm đó là Di tích lịch sử Bồn xăng VK98. Câu chuyện xây dựng Tổng kho nhiên liệu bí mật mà người dân địa phương không hề hay biết đúng là một huyền thoại. Được biết đây cũng là Tổng kho duy nhất trong tuyến vận tải xăng dầu của điểm cuối đường mòn Hồ Chí Minh còn lại trên địa bàn tỉnh.

Ngày cuối của chuyến đi, chúng tôi được đến tham quan Tà Thiết. Bấy lâu đã từng nghe nhiều về nơi này nhưng tôi chỉ hình dung ra đây là một căn cứ cách mạng chứ không hề biết đến tầm quan trọng của nó trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Vào Đền tưởng niệm các vị lãnh đạo Bộ Chỉ huy Miền thấp nén nhang thấy sao thiêng liêng quá đổi. Được nghe thuyết minh, tôi càng thêm tự hào về quê hương mình. Tà Thiết được xây dựng vào tháng 2-1973, là nơi thành lập Bộ Chỉ huy chiến dịch Hồ Chí Minh góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ

quốc, là căn cứ cuối cùng trong những năm kháng chiến chống Mỹ. Đến đây được lang thang trong rừng tre gai, nhặt trái mít nài của rừng Tà Thiết, thăm nơi ở và làm việc với mái lợp bằng lá trung quân của các vị tướng Lê Đức Anh, Nguyễn Thị Định, Trần Văn Trà mới hiểu hết được câu “rừng che bộ đội, rừng vây quân thù” trong thơ Tố Hữu.

Rời Tà Thiết, trên đường về chúng tôi có dịp ghé qua hai địa điểm du lịch tâm linh của Lộc Ninh. Nếu như Thiền viện Trúc Lâm thuận tiện ngay trên lối vào căn cứ Tà Thiết với lối kiến trúc pha nét hiện đại thì Chùa Sóc Lớn ở xã Lộc Khánh lại là nơi sinh hoạt tâm linh mang dáng dấp cổ xưa của người Khme. Có thể nói, hai điểm đến cuối cùng đã làm cho chuyến công tác của đoàn chúng tôi thêm ý nghĩa, nó giúp tôi hiểu thêm về đất và người nơi đây.

Vậy đó, trên đà phát triển của mình Lộc Ninh vẫn luôn kết nối giữa truyền thống cách mạng với phát triển Kinh tế - An ninh Quốc phòng; vừa xây dựng bộ mặt đô thị, Nông Thôn mới vừa chăm lo phát triển đời sống tinh thần của nhân dân.

Chuyến đi hai ngày ở Lộc Ninh lưu lại trong tôi thật nhiều kỉ niệm. Tôi biết có những nơi mình chưa đến được như đồn biên phòng, Di chỉ Bãi đá Tiên (Bãi Tiên)... Hẹn dịp khác thôi, Lộc Ninh nhé! ■

BÌNH PHƯỚC TRONG Chiến Dịch Nguyễn Huệ

□ Thượng tá LÊ HUY CHUNG - BCH Quân sự tỉnh

50 năm đã trôi qua, nhưng kỷ ức hào hùng về cuộc tiến công chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972 của dân tộc Việt Nam ta nói chung và của quân và dân tỉnh Bình Phước nói riêng vẫn còn đó và sẽ mãi mãi là niềm tự hào, tự tôn dân tộc, khẳng định ý chí khát vọng chiến thắng, khát vọng hòa bình của dân tộc ta. Dù trong gian khổ, dù phải hy sinh đến mấy, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân tin Đảng, nguyện một lòng, một dạ đi theo Đảng thì mọi việc đều thành công. Thế giới khâm phục ý chí Việt Nam, đây chính là niềm tin, tài sản vô giá của đất nước ta, nhân dân ta không chỉ trong chiến tranh mà cả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay cũng như mai sau.

Phối hợp cùng bộ đội chủ lực Miền tiến công đánh địch giải phóng Lộc Ninh, Bù Đốp

Ngày 1 tháng 4 năm 1972, bộ đội chủ lực Miền cùng lực lượng vũ trang Tây Ninh nổ súng tấn công Thiện Ngôn - Xa Mát để nghi binh thu hút địch. Trên hướng chủ yếu Bình Long, Sư đoàn 9 triển khai phía Bắc thị xã An Lộc, Sư đoàn 7 chốt chặn dọc theo đường 13 trên hai khu vực cầu Cần Lê ngã ba đường 17 phía Bắc thị xã và từ Nam thị xã đến Bắc Chợ Thành. Lực lượng của phân khu Bình Phước cùng các đơn vị vũ trang huyện và du kích các xã áp sát các mục tiêu được giao, hình thành thế bố trí liên hoàn, bao vây chia cắt đội hình phòng ngự của địch, tạo cho ta lợi thế tiến công, hãm địch ngay từ đầu vào thế phòng ngự chống đỡ.

Trận tấn công Lộc Ninh bắt đầu từ

5 giờ 30 phút sáng ngày 5 tháng 4 năm 1972. Tại khu vực ngã 3 Lộc Tấn, bộ đội chủ lực phục kích chốt chặn kết hợp với đánh vận động đang chờ sẵn. Hốt hoảng trước sức tấn công và nổi dậy như vũ bão của quân và dân ta, Trung đoàn thiết giáp số 1, Tiểu đoàn 2 thuộc Chiến đoàn 9, Tiểu đoàn 74 biệt động quân và một Đại đội bảo an ở căn cứ Hoa Lư tháo chạy về phía Nam. Đến ngã ba Lộc Tấn, lực lượng địch lọt vào trận địa phục kích. Quân ta nổ súng mãnh liệt vào đội hình địch. Kết quả: Bộ đội chủ lực Miền và lực lượng vũ trang địa phương đánh thiệt hại nặng Trung đoàn thiết giáp số 1, Tiểu đoàn 2 thuộc Chiến đoàn 9, Tiểu đoàn 74 biệt động quân và một Đại đội bảo an.

Đại đội 31 bộ đội địa phương huyện làm nhiệm vụ vây lấn, tiêu diệt lực lượng biệt kích người dân tộc ở Đồn



Cố Chủ tịch nước Lê Đức Anh trong một lần về thăm lại chiến trường xưa Bộ Chỉ huy Miền Tả Thiết và thăm gia đình chính sách trên địa bàn huyện Lộc Ninh.

Ảnh: H. Chung

Ngolơ (Lộc Thắng). **Ngày 7 tháng 4 năm 1972**, bất ngờ xe tăng ta xuất hiện, địch hoang mang bỏ chạy. Sau 2 giờ chiến đấu quyết liệt, toàn bộ sĩ quan, binh sĩ nguy đều bị diệt hoặc bị ta bắt làm tù binh. Thị xã Lộc Ninh được hoàn toàn giải phóng.

Cùng thời gian tấn công Lộc Ninh, ở Bù Đốp, Trung đội 3 bộ đội địa phương huyện cùng với các Tiểu đoàn của Phân khu, bao vây Chi khu quân sự, sân bay, các ấp chiến lược chung quanh và các chốt, các cụm đóng quân ở Hoàng Diệu, Bầu Sen, ngã ba Công Chánh. Cắt đứt liên lạc giữa Chi khu với các cứ điểm trong địa bàn. Ở Bình Long, phối hợp với lực lượng chủ lực, các Đại đội 70, 75 và Đại đội đặc công của Bình Long nổ súng tiến công bót Phú Miêng, Phú Lạc; bảo vệ, dẫn đường cho cán bộ Trung đoàn 1 Sư đoàn 9 trinh sát và chuẩn bị phương án tác chiến ở sân bay Tép Ních, thị

xã An Lộc. Đồng thời, phối hợp với Trung đoàn 1 Sư đoàn 5, Trung đoàn 14 Sư đoàn 7 đánh chiếm Núi Gió, điểm cao 169, đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn dù, buộc địch phải lui về An Lộc để phòng thủ.

Giăng co với địch trên các chiến trường An Lộc, Chơn Thành và Phước Long

Ngày 13 tháng 4 năm 1972, ta bắt đầu tiến công thị xã An Lộc. Pháo binh các loại đồng loạt bắn phá các mục tiêu quan trọng trong thị xã. Tiểu đoàn 5 Trung đoàn 2 được tăng cường Đại đội 6 xe tăng, pháo cao xạ, hai Đại đội súng máy cao xạ tiến công sân bay Tép Ních, Tiểu đoàn 9 Trung đoàn 3 tăng cường 2 khẩu ĐKZ, 4 khẩu 12,7mm yểm trợ, đánh chiếm điểm cao 128. Sau 2 giờ tiến công liên tục, các đơn vị trên đã hoàn thành nhiệm vụ đánh chiếm mục tiêu. Sư đoàn 9 cũng đánh chiếm được ấp Phú Lạc, ấp Sóc Bê,

Đồn Bảo An (Tây Bắc thị xã), cầu Phú Hòa, ấp Sóc Gòn, núi Gió (ở Đông Nam thị xã), hai mũi thọc sâu đã vào đến đường Hùng Vương. Phối hợp với bộ đội chủ lực, hai Đại đội 70, 75 bộ đội huyện Hớn Quản do Huyện đội phó Lê Tính chỉ huy, được Đại đội đặc công tỉnh hỗ trợ đã đánh chiếm hàng chục mục tiêu nhỏ lẻ của địch ở ngoại vi thị xã, bảo vệ hành lang cho bộ đội chủ lực tiến công vào nội thị.

Ngày 15 tháng 4, trên đường 13 đoạn Tàu Ô - Xóm Ruộng, phía Bắc Chơn Thành, lực lượng vũ trang địa phương Chơn Thành hỗ trợ Sư đoàn 7 chặn đánh quyết liệt Sư đoàn 21 Sài Gòn. Được bộ đội Sư đoàn 7 tác chiến trên đường 13 hỗ trợ, các đội vũ trang công tác khu vực Chơn Thành cùng với du kích các xã Minh Hòa, Minh Thạnh, Sóc 5... tích cực vây diệt bọn ác ôn, tề điệp, giải phóng nhiều thôn, ấp.

Trong suốt 32 ngày đêm chiến đấu giằng co quyết liệt giữa ta và địch. Pháo, đạn, bom kể cả bom B.52 cày nát mặt đất. Với quyết tâm chiếm lại An Lộc, các sư đoàn thiện chiến của địch kết hợp bộ binh với cơ giới và phi pháo tổ chức đột kích mạnh nhưng đều bị thất bại. Các sư đoàn 18, 21, 25 cùng nhiều đơn vị bộ binh, cơ giới bị ta đánh thiệt hại nặng. Ngày 15 tháng 5 năm 1972, địch tăng thêm quân để mở đợt phản kích. Để tránh tổn thất, ta rút khỏi thị xã An Lộc, lập điểm chốt

chặn ở Tàu Ô, Tân Khai đánh địch càn quét giải tỏa đường 13.

Trong lúc chiến dịch phát triển khắp nơi, một bộ phận bộ đội chủ lực triển khai tuyến ngăn chặn, đã kết hợp hỗ trợ các lực lượng vũ trang địa phương tấn công, tiêu diệt, bức rút hàng loạt bót, đồn, giải phóng Tân Khai, Đức Vinh, Xa Trạch, Xa Cát, Văn Hiến, Phú Miêng, Phú Lỗ, Phú Lạc, Đồng Đế... và các cứ điểm độc lập Càn Lê, Càn Đâm.

Đứng trước những khó khăn ác liệt của chiến trường, lực lượng vũ trang các tỉnh Bình Long - Phước Long và Phân khu Bình Phước đã không ngừng củng cố xây dựng lực lượng vũ trang các cấp phát triển vững mạnh; thực hiện nhiệm vụ bám trụ địa bàn, khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, chiến đấu dũng cảm, làm nòng cốt xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân địa phương phát triển vững chắc. Trong Chiến dịch Nguyễn Huệ 1972, lực lượng vũ trang tỉnh phối hợp cùng với chủ lực Miền tham gia giải phóng thị xã Lộc Ninh, Bù Đốp. Qua đó, mở rộng và bảo vệ vững chắc vùng giải phóng; xây dựng thị xã Lộc Ninh thành “Thủ phủ” của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, đánh bại một bước chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, tạo điều kiện tiến lên giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước vào mùa Xuân năm 1975 của dân tộc Việt Nam ta ■

ĐẾN VỚI HIỆN VẬT

CỦA CHIẾN DỊCH NGUYỄN HUỆ - NĂM 1972

□ ĐÌNH NHΟ DƯƠNG

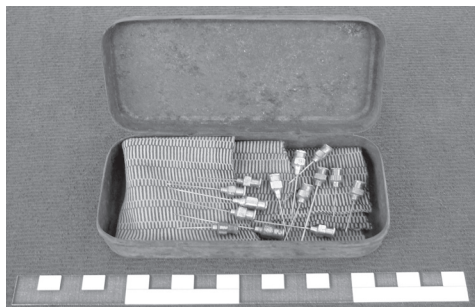
Bảo tàng tỉnh đang bảo quản, trưng bày 108 hiện vật và tư liệu, hơn 120 hình ảnh về Chiến dịch Nguyễn Huệ, năm 1972. Nội dung các hình ảnh gồm công tác chuẩn bị, diễn biến của chiến dịch và hình ảnh về hoạt động mừng thắng lợi cũng như công tác bảo vệ chính quyền cách mạng. Hiện vật gồm các nhóm quân tư trang, chiến lợi phẩm, vũ khí, vật dụng cá nhân, giấy tờ tùy thân và giấy tờ liên quan. Các hiện vật, tư liệu và hình ảnh được bảo quản tại Kho cơ sở của Bảo tàng tỉnh và được trưng bày một phần tại không gian kháng chiến chống Mỹ của phòng trưng bày chuyên đề “Kháng chiến và văn hóa tộc người Bình Phước”.

Chiến dịch Nguyễn Huệ đã đi qua 50 năm nhưng những giá trị và vai trò của chiến dịch mang tên Người Anh hùng Áo vải đã đi vào lịch sử, là niềm tự hào của quân và dân Bình Phước nói riêng và của dân tộc nói chung. Với thắng lợi của chiến dịch là giải phóng huyện Lộc Ninh (7-4-1972), đây là lần đầu tiên miền Đông Nam Bộ giải phóng được một vùng rộng lớn trên hướng chiến lược xung yếu Bắc Sài Gòn và uy hiếp cửa ngõ vào Sài Gòn. Đặc biệt, với thắng lợi của chiến dịch Nguyễn Huệ, ta đã thực sự làm thay đổi cục diện chiến trường miền Đông Nam Bộ, giành lại quyền chủ động chiến lược, tạo thế đứng chân vững chắc cho bộ đội chủ lực miền ở chiến trường Miền Nam cho đến khi chiến tranh kết thúc, đẩy mạnh phong trào Chiến tranh Nhân dân phát triển cao hơn trước.

Nhận thức rõ tầm quan trọng về giá trị của Chiến dịch Nguyễn Huệ, năm 1972 đối với lịch sử đấu tranh hào hùng của dân tộc nói chung và trên quê hương Bình Phước nói riêng, trong thời gian qua Bảo tàng tỉnh Bình Phước đã tiến hành sưu tầm và trưng bày các hình ảnh, tư liệu và hiện vật về chiến dịch để thực hiện việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của địa



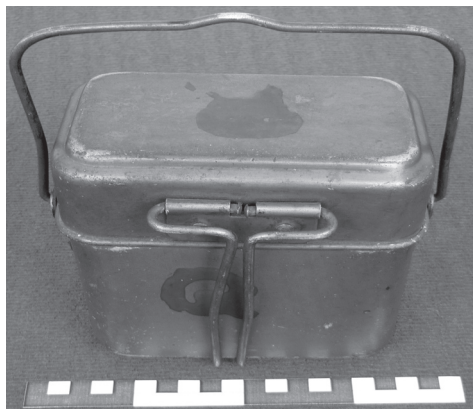
Hiện vật: SDK 1053-98. Đôi dép râu.



Hiện vật: SDK 1050-456. Hộp Y tế cá nhân+14 kim tiêm.

phương. Bằng các biện pháp chuyên môn nghiệp vụ, các cán bộ sưu tầm của Bảo tàng tỉnh đã chủ động liên hệ với các tổ chức, đoàn thể, đặc biệt là những cựu chiến binh trực tiếp tham gia chiến dịch để được nghe những câu chuyện kể, được nhận những kỷ vật gắn liền với quá trình chiến đấu trong chiến dịch.

Nhân kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Lộc Ninh Bảo tàng tỉnh phối hợp với huyện Lộc Ninh tổ chức trưng bày chuyên đề **“Lộc Ninh - Truyền thống và phát triển”**.



Hiện vật: SDK 1081- 75. Ấng gô.

Chuyên đề trưng bày hơn 200 hình ảnh, tư liệu và gần 100 hiện vật với 3 chủ đề chính gồm: **Vùng đất và con người Lộc Ninh; nơi chiến tranh đi qua và Lộc Ninh tiềm năng và phát triển.** Trong đó, Bảo tàng tỉnh sẽ tập trung làm nổi bật bằng khoảng 50 hình ảnh về công tác chuẩn bị, diễn biến và kết quả của chiến dịch; khoảng 50 hiện vật là quân tư trang, các kỷ vật, chiến lợi phẩm, dụng cụ y tế, giấy tờ tùy thân... của quân và dân ta trong chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1972.



Hiện vật: SDK 1016-439. La bàn. h2

Thời gian phục vụ khách tham quan, từ ngày 1-4-2022 đến hết ngày 7-4-2022. Ngoài ra, trong thời gian phục vụ khách tham quan, tại Không gian trưng bày sẽ có các hoạt động trình diễn



Hiện vật: SDK 1052-16. Bao súng ngắn.
nghệ thuật dân gian của người S'tiêng, Khmer... như hát, múa do các xã thuộc huyện Lộc Ninh tham gia trình diễn■

Huy Đức

Nhớ

*Anh kể em nghe
Bên cầu Cần Lê dạo ấy
Giải phóng Lộc Ninh - tiến công An Lộc
Tìm anh reo khi bước vào sóc nhỏ
Nó thì thăm
“Cô ấy thật có duyên!”
Chát “văn nghệ”
Hai mắt đắm thuyền
Anh kín đáo biết tên nàng sơn cước
“Thị Lệ” - nửa tên cầu phía trước!*

*Chiến dịch mùa hè vẫn bước
Chỉ riêng anh phải quay ngược Lộc Ninh
Đầu tối chia tay
Cô ấy nói tim mình
“Cần Lê luôn đợi và em vẫn đợi...”*

*Nửa đêm ấy anh đi
Thống nhất rồi “hành quân” trở lại
Sóc nhỏ bên cầu dày kín hố pháo bom!*

*Kỷ niệm đẹp của anh
Hôm nay em nhớ
Nhớ anh là một trong những “Phượng Hoàng”
Dù đàn gà nhỏ có em - thẳng út!*

Rời anh đi - đi thật!

*

*Lộc Ninh nay kỷ niệm 50 năm
Trong niềm nhớ thương vô tận
Những Anh hùng Liệt sỹ đã hy sinh
Giải phóng Lộc Ninh làm “Thủ phủ” một thời
Của Mặt trận Quân Giải phóng miền Nam”!*

Nguyễn Hữu Diên

Về Với Lộc Ninh

*Ta dắt tay nhau về với Lộc Ninh
Thăm chiến trường xưa một thời oanh liệt
Bộ Chỉ huy Miền nơi cánh rừng Tà Thiết
Những gương anh hùng sử sách đã lưu danh*

*Càng tự hào bao thế hệ cha anh
Lớp tiếp lớp súng chắc tay đánh giặc
Chẳng ngại đạn bom gian nan khổ cực
Bao máu xương tô thắm ngọn cờ...*

*50 năm rồi cứ ngỡ trong mơ
Đất hồi sinh dâng bao mùa trái ngọt
Rừng cao su bạt ngàn xanh tốt
Những vườn tiêu sai hạt hẹn hò*

*Xóa đói nghèo xây cuộc sống ấm no
Đường rộng mở nối khắp miền xuôi ngược
Ngôi trường mới líu lo tiếng hát
Chim muôn nơi về đậu đất lành*

*Vùng biên cương đang khoe sắc hoa xuân
Thêm thắm thiết lòng Dân - ý Đảng
Đường hạnh phúc như bình minh tỏa sáng
Lộc Ninh quê mình vững bước đi lên.*

Vương Thu Thủy

Như Một Giấc Mơ

*Nay em trở về thăm đất Lộc Quang
Gánh gian nan ngày xưa đã hằn sâu trong lòng thế kỷ
Cùng những trái tim bình dị
Biết hoá căm thù thành vũ khí đấu tranh
Và những tấm áo mong manh
Từ tay mẹ khoác cho anh
Đã hoá thành tường đồng lũy sắt
Sừng sững thi gan cùng quân giặc
Cây cỏ suối khe là đôi mắt thiên thần
Những đôi vai chai sần
Những bước chân bền bỉ
Những bàn tay tận tụy
Đều trở thành chiến sĩ tiên phong
Chung dòng nhiệt huyết.*

*Như vẫn còn đây giữa chồi non lộc biếc
“Một một bảy”⁽¹⁾ tên ngọn đồi bất diệt
Điểm vòng quanh là những chiếc VK⁽²⁾
Lưu trữ nguồn nhiên liệu của quân ta
Xe vận chuyển cứ xông pha vùn vụt
Bình đoàn chủ lực tiến quân như thần tốc
Giải phóng Sài Gòn
Độc lập đã về ta.*

Trải mấy chục năm qua
Lộc Quang giờ với ngàn hoa khoe sắc
Nông thôn mới chuyển mình thành bước ngoặt
Diện mạo đổi thay
Từ quy hoạch “Bốn chấm không”
Nguồn rau sạch như bảy sắc cầu vồng
Tiêu hữu cơ - Trà hoa hồng tuyệt tác
Em băng khuâng thần thờ như trẻ lạc
Giữa cánh đồng bát ngát ngấm hoàng hôn
Đắm đuối
Mê hồn
Say hương lúa trong gió vờn êm ả
Từng bông trĩu uồn mình trên ngực lá
Sữa tròn căng nghe ấm dạ làng thôn
Tiếng trẻ cười giòn
Đàn cò trắng thả những hòn bi tuyết
Chấm băng quơ vào kiệt tác họa đồ
Như một giấc mơ
Mà rất thật.

(1): Đồi 117 thuộc sóc Bù Nôm, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.

(2): Bồn xăng VK 98.

Triệu Quốc Bình

Gửi Về Lộc Quang

*Mướt mà êm êm sóng lúa
Trữ bông ngát cả trời chiều
Đằng kia đàn trâu đứng đỉnh
Quê mình yêu quá là yêu.*

*Con đường dài đôi sóng lúa
Đẹp như ý Đảng lòng Dân
Cả mùa xuân vi vu gió
Trời xanh - xanh đến trong ngần*

*Theo chân nhau về lối cũ
Chạm vào huyền tích ngày xưa
Bồn xăng Lộc Quang kiêu hãnh
Vẫn sừng sững mặc gió mưa*

*Cô gái Khome Nam bộ
Say sưa kể chuyện ngày qua
Bên bức tranh quê rực rỡ
Em rằng: “Đất đã đơm hoa”.*

Đoàn Thu Hiền

50 MÙA HOA

*Xuân 1972 hoa chiến công nở rộ
Trên con đường Quốc lộ 13
Năm mươi năm rặng rờ quê nhà
Lộc Ninh xưa chiến trường ác liệt
Mảnh đất thép thần đồng trời dậy
Ngọn lửa căm hờn cháy bóng nơi đây
Đánh một đòn Mỹ không kịp trở tay
Toàn quân quyết tâm: Chiến dịch Nguyễn Huệ
Quân giải phóng miền Đông khí thế
Chặn chốt đêm ngày giữa tuyến 13
Mục tiêu đánh tan quân đoàn 3 Ngụy
Phá hết bớt đồn vòng vây của địch
Giao thông hào rào thép gai chắc nịch
Xe tăng thù không thể tiến sang
Bị bao vây Đế quốc phải đầu hàng
Trận mở màn, Lộc Ninh hoàn toàn giải phóng
Mùa xuân 1972 dấu son chói lọi
Cờ đỏ tung bay pháp phới khắp đất trời
Lộc Ninh vươn mình xây cuộc sống sáng tươi
Năm mươi năm hoa chiến công nở rộ trời Bình Phước.*

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG XÂY DỰNG ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN

□ Quang Thạch

Đại đội 31 được thành lập ngày 10-2-1968 tại Bù Nâu, Làng 2, huyện Lộc Ninh. Đây là đơn vị bộ binh đầu tiên của huyện được xây dựng theo hướng chính quy trong thời điểm cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta bước vào giai đoạn quyết liệt. Trên cơ sở kế thừa và phát huy truyền thống của đơn vị Anh hùng trên 44 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. Đại đội 31 đã tham gia nhiều trận chiến đấu, với nhiều trận thắng vang dội trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và trong suốt gần 10 năm làm nhiệm vụ Quốc tế trên nước bạn Campuchia. Trong thời bình, đơn vị 31 luôn là đơn vị đi đầu trong công tác huấn luyện, xây dựng đơn vị, sẵn sàng chiến đấu, lao động sản xuất, công tác vận động quần chúng... của lực lượng vũ trang tỉnh. Với những thành tích đặc biệt xuất sắc, đơn vị 31 đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu “*Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân*” và nhiều Huân, Huy chương cao quý khác.

Là đơn vị thường trực, sẵn sàng cơ động chiến đấu, đơn vị 31 đang tập trung và nỗ lực, xây dựng đơn vị vững mạnh về mọi mặt, có chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu cao trong mọi tình huống. Đồng thời

phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trên địa bàn đóng quân, tổ chức tuần tra canh gác, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tham gia lao động, tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống và thực hiện công tác vận động quần chúng, góp phần xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh. Trước những yêu cầu mới, Cấp ủy, Chỉ huy đơn vị đã có nhiều biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ phát huy truyền thống đơn vị anh hùng, thực hiện tốt chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới.

Đơn vị luôn xác định, sức mạnh chiến đấu phụ thuộc vào hai yếu tố cơ bản là con người và vũ khí trang bị, trong đó con người là nhân tố quyết định. Nhận thức rõ điều đó, đơn vị luôn quán triệt sâu sắc các Chỉ thị, Nghị quyết cấp trên, tổ chức thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự, xây dựng nền nếp chính qui, rèn luyện kỷ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao trong mọi tình huống.

Tổ chức phát động cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn đơn vị,

tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động. Thường xuyên giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, nhờ vậy 100% cán bộ, chiến sĩ của đơn vị xác định tốt nhiệm vụ, yên tâm tư tưởng, yêu mến đơn vị; nhiều năm qua không còn tình trạng đào ngũ, vắng mặt trái phép, bảo đảm quân số trực sẵn sàng chiến đấu luôn ở mức cao. Đơn vị luôn thực hiện nghiêm túc các chế độ sẵn sàng chiến đấu theo đúng quy định của cấp trên; bảo đảm quân số trực 24/24 giờ trong các ngày cao điểm lễ, Tết và các sự kiện chính trị quan trọng của Quốc gia và của địa phương, đồng thời triển khai kế hoạch phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai; tổ chức canh gác, tuần tra, bảo vệ an toàn nơi đóng quân.

Công tác tổ chức chuẩn bị huấn luyện, từ khâu tập huấn cán bộ bảo đảm cơ sở vật chất, vũ khí trang bị thao trường, bãi tập đến hội thi mô hình, học cụ và ra huấn luyện đều được tổ chức chu đáo, bài bản, bảo đảm cho thực hành huấn luyện, diễn tập đạt kết quả tốt. Cùng với việc chuẩn bị các học cụ, thao trường huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật chiến đấu bộ binh, bãi tập thể lực đúng quy cách và yêu cầu của trên, đơn vị còn chuẩn bị tốt về mặt tinh thần, tư tưởng cho bộ đội. Hàng tháng Chi bộ đều có Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu, xây dựng nề nếp chính quy; các Chi đoàn, Hội đồng Nhân dân đều phát động phong trào thi đua xung kích, nhằm đạt mục tiêu huấn luyện giỏi, kỷ luật nghiêm. Trong thực hành huấn



Chiến sĩ Đại đội 31 thực hành huấn luyện.

Ảnh: Q. Thạch

luyện đơn vị luôn kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực hành, huấn luyện từ thấp lên cao và sát với thực tế với chiến đấu, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị. Kết hợp chặt chẽ giữa

huấn luyện và rèn luyện thể lực cho bộ đội; thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm, kiểm tra, đánh giá kết quả từng giai đoạn, kịp thời khắc phục yếu kém. Do đó, kết quả huấn luyện của đơn vị có nhiều tiến bộ, tỷ lệ khá, giỏi luôn đạt trên 85%, kiểm tra bắn đạn thật đạt đơn vị giỏi, thường xuyên tổ chức các cuộc diễn tập phương án chiến đấu tại chỗ, phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn; phối hợp với các lực lượng trên địa bàn đóng quân thực hiện 68 đợt tuần tra, bảo vệ an ninh trật tự, góp phần bảo vệ địa bàn an toàn, bảo đảm đáp ứng yêu cầu SSCĐ cao.

Xây dựng nề nếp chính quy, kỷ luật đã trở thành nét đẹp truyền thống của đơn vị. Các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên về xây dựng nề nếp chính quy, chấp hành kỷ luật được tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc trong đơn vị. Các chế độ trong ngày, trong tuần, quản lý quân số, giờ làm việc, lễ tiết tác phong được duy trì nghiêm túc. Để nâng cao chất lượng sinh hoạt ngày chính trị, văn hóa, tinh thần ở cơ sở, đơn vị còn tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, động viên cán bộ, chiến sĩ xây dựng cảnh quan môi trường “Xanh - Sạch - Đẹp”, chăm sóc cây cảnh, tạo vẻ đẹp quanh doanh trại của đơn vị. Làm việc đó không chỉ giúp cho cán bộ, chiến sĩ luôn yêu mến, gắn bó với đơn vị, nêu cao tinh thần trách nhiệm

trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, mà còn góp phần tích cực vào quản lý bộ đội trong các ngày nghỉ, giờ nghỉ, bảo đảm quân số ở trạng thái SSCĐ cao nhất.

Bên cạnh đó, Chỉ huy đơn vị cũng luôn chú trọng chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội. Do vậy công tác hậu cần bảo đảm đời sống bộ đội có bước phát triển vượt bậc. Bằng nhiều biện pháp tích cực, chủ động, sáng tạo, phát huy nội lực của đơn vị, công sức của cán bộ, chiến sĩ. Đơn vị đã tạo ra mô hình vườn rau tăng gia, chăn nuôi tập trung, đào ao nuôi cá. Hiện nay đơn vị luôn duy trì chăn nuôi được 26 con bò, 70 con heo và 3.000m² ao thả cá. Từ nguồn tăng gia sản xuất, đơn vị đã thường xuyên đảm bảo 100% rau xanh, 70% thịt cá, đưa vào bữa ăn thêm cho bộ đội bình quân 2.000đ/người/ngày và mua thêm nhiều dụng cụ phục vụ cho sinh hoạt, vui chơi giải trí cho bộ đội.

Với truyền thống đơn vị Anh hùng, có bề dày gần 40 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, cùng với sự quan tâm của Cấp ủy, Chỉ huy các cấp; sự chăm lo, yêu thương đùm bọc của chính quyền và nhân dân địa phương, cán bộ chiến sĩ đơn vị 31 nhất định thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, góp phần bảo vệ vững chắc tuyến biên giới của Tổ quốc ■

Hương Vị Sầu Riêng

□ Ngô Thị Ngọc Diệp

Trên chuyến xe về thăm cậu Tám, tôi ngồi nép vào má, mặt mát như gà con bị ướt rét rúc vào bụng mẹ, trông hết như mẹ gà che chở cho con. Tuy được các anh chị giao nhiệm vụ đưa má đi chơi nhưng tôi lại mệt lử, say đứ đừ nên má phải bôi dầu, vuốt lưng cho con gái.

Trên xe có hai bao bồ to sầu riêng, để chinh ình trên nắp ca pô, sát người tài xế, mùi thơm quyến rũ quá. Tưởng tôi vì mùi sầu riêng mà say, mà mệt, người lơ xe phân trần: “Của cúng vái nên nhà xe không dám xếp xuống gầm ghế hoặc cốp chứa hàng. Má con bác thông cảm nha...” Má tôi cười, lấy trà ra ăn ngon lành. Tôi thì thăm vào tai má: “Con thèm sầu riêng quá hà”. Má cười: “Về nhà cậu Tám ăn xả giàn nha con, cả một vườn lận đó”.

Chính cái mùi sầu riêng quyến rũ tỏa ra chật chội cả không gian xe đồ đã làm cho tôi khó chịu. Chao ôi thơm quá! Thơm đến nức mũi. Mùi đậm đà, đặc trưng của sầu riêng, rồi mùi trà thơm của má xộc vào tận óc. Vậy là say. Không biết say xe, say mùi sầu riêng hay say tình mẫu tử vì đã từ lâu rồi tôi không còn được rúc đầu vào lòng má nữa.

Đến Lộc Ninh thì trời vừa nhập nhoạng tối. Cậu Tám canh giờ xe đồ nên đã ra chờ sẵn. Vào nhà, mùi sầu riêng thoang thoảng, nhưng tôi đuối quá nên quên bém không đòi cậu cho ăn sầu riêng. Cơm nước xong, cậu mợ

và má đang còn hàn huyên chuyện đời, chuyện người thì tôi đã chìm vào giấc ngủ tự bao giờ.

Tầm ba bốn giờ sáng, con mực sủa ran. Tiếng cậu Tám rầy nó: “Chỉ vậy Mực, ngủ đi con...” Con Mực hứ hứ mấy tiếng nữa rồi thôi, nhưng tôi thì tỉnh hẳn, dậy uống một ly to nước lọc, bước ra hàng ba vươn vai hít thở. Không gian miệt vườn thoang thoảng mùi cây, mùi lá. Và thật quyến rũ làm sao, dưới ánh trăng nhờ nhờ, nhìn ra vườn sầu riêng, tôi thấy từng chóp cây nhọn hoắt như các tòa tháp sẫm màu vươn cao.

Nhón chân, tôi nhè nhẹ ra vườn. Hương gì đó thơm thoang thoảng, là lạ gọi mời. Không biết mùi hương của hoa gì mà lạ quá, thì nghe tiếng cậu Tám sau lưng: “Lạ nhà không ngủ được hả con?” Tôi “dạ” khẽ, cảm thấy áy náy vì mình mà cậu cũng mất ngủ theo. Chưa kịp hỏi mùi thơm của hoa gì thì thấy cậu cặp cái rô nhựa. Khuya vậy cặp rô nhựa làm gì ta? Đang thắc mắc thì nghe tiếng cậu: “Đi chợ với cậu!” Giờ này mà đi chợ ư? Lạ quá! Tôi chưa kịp hỏi gì thì lại nghe cậu bảo: “Theo cậu nha...”

Tôi lẻo đẻo theo cậu. Cậu sờ tay lên trán bật cái đèn pin đã đeo tự bao giờ. Tôi và cậu ra gần ngõ, ngoặt sang phải rồi đi thẳng. Gần cuối vườn, dưới ánh đèn loang loáng, hoa sầu riêng từng chùm nở trắng, thơm ngào ngạt. Thì ra mùi thơm từ đây tỏa ra. Tới gốc cây

có nhiều chùm hoa buông trắng, cậu ngồi thụp xuống nhặt những nhụy hoa, cánh hoa rụng. Tôi tò mò làm theo. “Đặc sản đó, để bữa nay cậu đãi hai má con con món ngon miệt vườn. Rau sạch đặc biệt đó nghe”. “Ăn được hả cậu?” “Không những ăn được mà còn ăn rất ngon đó con.”

Nhụy, cánh hoa sầu riêng xào ăn ngon thật, nó trắng giòn giống giá đậu nhưng thơm ngon hơn nhiều. Tôi thầm nghĩ trong bụng, nếu không về vườn thì làm sao thưởng thức được món này chứ.

Hoa sầu riêng không mọc riêng rẽ từng bông mà chúng đeo từng chùm ở thân và cành cây. Khi chưa nở, nhìn chùm nụ hoa như ai treo nhánh cau xanh trĩu trĩu quả ở đấy. Nụ sầu riêng to cỡ đầu ngón tay người lớn. Hoa sầu riêng nở màu trắng ngà, xinh xắn, không kiêu sa mà bình dị chân chất. Từng chùm hoa đung đưa theo gió. Từng đàn bướm đêm rập rờn vây quanh. Chỉ cần một cơn gió mạnh lướt qua, cánh hoa sầu riêng lại rụng trắng xóa một góc vườn. Hoa sầu riêng nở vào ban đêm, mùi hương hấp dẫn loại bướm đêm và dơi đến hút mật và giúp cây thụ phấn chéo. Quá trình đậu trái của sầu riêng hơi dài, khoảng hơn trăm ngày. Tức là từ khi trở bông, bốn tháng sau, mùa thu hoạch quả ngon mới đến. Mùi thơm của quả sầu riêng chín lại hút hồn bao người. Hương vị sầu riêng thật khó tả: Thơm, ngọt, béo... như quện vào nhau. Cậu Tám bảo: “Mùi thơm của trái sầu riêng như mùi hương người đàn bà khi yêu, hút hồn người tình. Làm cho người đàn ông của họ say đắm, mê mẩn không thể

nào rời xa được...”. “Hừ... ông ba láp ba xàm gì với con út đó, nó còn nhỏ mà...”. Cậu liếc qua nhìn mẹ rồi cười: “Thì tui nghe ông bà mình vẫn thường nói vậy...”

Rồi cậu kể sự tích trái sầu riêng, về mối tình đậm đà son sắt của một cặp vợ chồng, về nghĩa tình gắn bó keo sơn, chung thủy mà buộc phải âm dương xa cách... Ôi sầu riêng! Nỗi sầu riêng mang nặng khi không còn người thương bên cạnh.

Anh Hai Thành, con cậu Tám học xong Đại học Nông Lâm về phụ ba má lo vườn tược. Anh Thành giỏi công nghệ, rành kỹ thuật cho cây ra hoa, đậu trái theo ý muốn. Vườn sầu riêng nhà cậu Tám lúc nào cũng có cây đang ra hoa lẫn cây cho trái chín. Có thu hoạch quanh năm nên cuộc sống gia đình cậu Tám khá khá hẳn. Là nông dân nhưng cậu mẹ không thiếu thứ gì từ ti vi cáp đến máy lạnh, xe hơi... Sầu riêng nghịch mùa bán rất chạy, không sợ điệp khúc “được mùa mất giá”.

Chợt nghe tiếng mẹ than: “Tụi thương lái bắt nhon, nhúng sầu riêng vô hóa chất để thúc trái chín đều, làm người dân muốn ăn cũng sợ. Mình bán sầu riêng chuẩn sạch người mua cũng nghi ngờ... Chẳng lẽ mình không bán cho bọn thương lái nữa. Vườn xa chợ, xa lộ thì làm sao mà bán lẻ cho hết... Càng nghĩ càng tức lủi hại dân hại nước...”

Đi qua cây sầu riêng cụt đầu, thân có vết sẹo to tướng, cậu chỉ tay: “Giáp cái mương nước này, xưa là hầm bí mật đó bây. Đạn năm 1972, đạn pháo phạt đứt

ngon nhưng cây sầu riêng này chỉ thiệt, nó tức mình, nảy ra bốn cành đều nhau, xoài ra bốn phía, năm nào trái cũng sai trĩu cành. Nhớ lại hồi bom đạn, mấy chú giải phóng đi công đồn bị thương, khiêng nhau về đây thì trời rạng sáng. Một ông chắc là chỉ huy vô nói với ngoại, xin được nằm lại chờ đến đêm đi tiếp. Ông ngoại đồng ý, đưa các chú vô hầm bí mật dưới gốc mấy cây sầu riêng. Tưởng đêm các chú giải phóng đi được, ai dè, lính đồn kéo về xóm năm phục cả đám. Ông bà ngoại cùng mấy bác hàng xóm nấu cơm, nấu cháo tính đem ra tiếp tế cho bộ đội ở dưới hầm nhưng bọn lính ke chặt không có cách nào lọt. Ôi chao, nhớ lại mà buồn...” Mẹ tôi sụt sịt ý nhắc cậu không kể chuyện cũ chuyện buồn nữa. Má tôi nhỏ nước mắt, nói với cậu mà như muốn tôi phải chú ý lắng nghe: “Chuyện cũ, chuyện buồn thật nhưng nên kể lại để bọn trẻ biết đặng mà tu dưỡng...”. Nghe nói chuyện mấy chú giải phóng, tôi không giấu nổi tò mò, kéo tay cậu Tám: “Buồn cũng được, cũ cũng được, cậu kể con nghe đi...”. “Ừa, để cậu kể. Ngày đó, cậu cỡ tuổi con bây giờ. Khi thấy bộ đội giải phóng kéo thi hài một chú lên khỏi miệng hầm thì cậu ngã khuỵu, ông

ngoại phải xốc nách về nhà xúc dầu mỡ mới tỉnh. Sau, nghe bà ngoại kể, chú giải phóng bị thương nặng không qua khỏi còn rất trẻ, người ngoài Bắc. Lúc chú ấy còn tỉnh táo cứ hỏi về mùi thơm của sầu riêng chín, và ao ước được một lần nếm thử. “Chao ơi, nằm dưới gốc sầu riêng, ngửi mùi thơm quả chín mà chưa một lần được nếm thử thì đã...” cậu Tám chép miệng.

Sau giải phóng, hải cốt chú bộ đội hy sinh trong hầm bí mật nhà mình được quy tập về nghĩa trang liệt sỹ trên huyện. Nhưng theo lời bà ngoại dặn lại, cây sầu riêng bốn chạc mỗi mùa thu hoạch, trái bự nhất, ngon nhất cậu không bán mà thấp nhang cúng gia tiên và hương hồn người liệt sỹ vì dân vì nước...”

Xin cậu cho tôi tự tay hái một trái, cậu cười to: “Ai đi hái sầu riêng bao giờ hả cháu. Chờ trái rụng mình đi lượm thôi, lượm về để góc nhà cỡ ba ngày thì chín. Không thúc ép thì múi sầu riêng mới mềm, dẻo, béo và ngon...”. Cậu thùng thảng tiếp: “Mà đặc biệt lắm nha, sầu riêng hay rụng lúc nửa đêm, thi thoảng có rụng vào giờ Ngọ, trong ngày không rụng bao giờ... Nhưng nếu mưa to gió lớn thì nên đề phòng vào vườn kéo đầu u nha. Ha ha...” tiếng cười của cậu sáng khoái và ngân vang hoài không dứt.

À ra vậy, tay tôi chạm mũi dao vào khe nứt tách nhẹ, lộ dần ra múi sầu riêng vàng thơm, hấp dẫn. Nhắm mắt hít một hơi thật sâu tận hưởng cái hương vị riêng đặc biệt không nhòa lẫn vào đâu được ■



Ảnh: TL

Má Lớn

□ Nguyễn Ngọc Dung

Hai chị em tôi lặng lẽ thành kính thấp những nén nhang thơm, chấp tay khấn nguyện má lớn cầu mong sức khỏe và sự bình yên cho đại gia đình. Sau đó chúng tôi cắm nhang cho các ngôi mộ chung quanh. Khói hương nghi ngút lan tỏa trong không gian cứ như làn sương mỏng trong buổi sớm mai khi ông mặt trời chưa tỏ đằng Đông. Có lẽ ngày Rằm nên Nghĩa trang liệt sĩ Lộc Ninh đông người đến viếng. Tôi đứng lặng hồi lâu như để tưởng niệm những người anh hùng đã hi sinh cho sự nghiệp cánh mạng, cho quê hương đất nước và nhất là mảnh đất Lộc Ninh của tỉnh Bình Phước thân yêu. Trong đó có má lớn của tôi.

Năm ngoái, dịch Covid bùng phát hai chị em tôi không về giỗ má lớn được thật là buồn. Năm nay tuy tình hình dịch bệnh đến giờ này vẫn diễn biến hết sức phức tạp nhưng cả nước cố gắng duy trì trạng thái bình thường mới, thực hiện tốt 5K. Chưa đến ngày giỗ má tôi đã giục:

- Hai chị em bây tranh thủ về giỗ má lớn thăm anh Thắng và tụi nhỏ xem làm ăn ra sao, mùa dịch Covid có ảnh hưởng nhiều không.

- Dạ chị em con về mà má yên tâm.

Nhà má lớn tôi cách Nghĩa trang Liệt sĩ Lộc Ninh khoảng hai cây số. Nên hai chị em lúc nào cũng ghé Nghĩa trang thấp nhang cho má trước rồi về nhà. Đàn

cháu luôn vui mừng chào đón hai cô từ thành phố Đồng Xoài về cứ như từ thành phố Hồ Chí Minh vậy. Có lẽ sự hi sinh của má lớn và sự ra đi của ba đã để lại cho đại gia đình anh chị em chúng tôi sự kết nối huyết thống thâm giao.

Cậu Tư em của má lớn kể lại rằng má lớn là một cô Giải phóng quân. Mỗi lần má ghé về thăm nhà hay mặc bộ đồ bà ba đen, cổ quần khăn rằn, đội mũ tai bèo. Má đẹp không khác gì nữ ca sĩ hóa thân trong bài “Cô gái Sài Gòn đi tải đạn” hay “Những cô gái mở đường”. Nước da má trắng nõn nà dù cho cái nắng gắt gao của miền Đông cũng không “ăn” được. Dáng người thanh mảnh thuột tha mặc đồ gì cũng đẹp nhất là áo bà ba. Người ta nói: “Nhất dáng, nhì da” mà má lớn được cả hai không bù cho má tôi đậm người vừa thấp lại béo và sạm màu da. Nhiều lúc tôi tự hỏi “Không biết ba yêu má nào hơn” rồi lại phì cười, chỉ vì duyên nợ và hoàn cảnh chiến tranh đưa đẩy mà thôi nên



Mh: Quang Thi

chị em tôi chưa bao giờ trách ba. Cậu Tư nói: “Con gái như má lớn bây làm sao mà đi làm giải phóng quân”. Nhưng mới học hết Tiểu học theo bà ngoại ra chợ bán cá, sau vài năm má đi học may, rồi thoát ly theo cách mạng vô khu căn cứ ở rừng Lộc Ninh. Đơn vị của ba tác chiến nhiều lần hành quân qua, cơ duyên nào mà họ đã quen và yêu nhau.

- Cái vụ này là con biết nè vì ba hay kể mỗi khi không có má ở nhà hồng phải ba sợ má buồn nhưng phụ nữ mà làm sao không ghen với mối tình đẹp thì vị trong thời chiến của ba. Con cứ tưởng chỉ có trong phim và tiểu thuyết.

Ba kể ngày cưới của ba và má lớn được tổ chức trong cứ chú rể mặc quân phục còn má vẫn bộ bà ba đen vai vắt khăn rằn cô dâu không trang điểm nhưng rất xinh với làn da trắng tóc dài tết bính hai bên. Lúc đó ba là Tiểu đội trưởng, mấy chàng lính trong Tiểu đội của ba hái được rất nhiều giò phong lan rừng nở trắng cực đẹp treo trang trí “hôn trường” chính là cái lán quân sự. Tiệc cưới đơn giản chỉ có nước trà và ít bánh kẹo nhưng không khí rộn vui khôn tả. Những ngày sau đó đơn vị của ba hành quân về Tây Ninh và ba đóng quân ở đó luôn không lần trở lại chiến trường Lộc Ninh.

Má lớn làm công tác địch vận bình thường đã khó khăn nay lại bụng mang dạ chửa. Nhiều hôm phải đi xa vào xóm nhà dân để tuyên truyền đường lối cách mạng. Có lúc bị địch phục kích, khủng bố chạy thực mạng. Cậu Tư sốt ruột, lo lắng nên bảo má xin tổ chức cho nghỉ tạm nhưng má cương quyết không xin mà còn đi nhiều hơn. Sau khi sinh con má đành

đem về gửi ông bà ngoại để tiếp tục hoạt động. Má đi vận động các nhà cho con em lên đường nhập quân tham gia chiến dịch chống Mỹ, vận động đào hầm bí mật nuôi giấu cán bộ cách mạng...

Tiếng súng bắn tia đầu đó, nhà bà sáu Hón trong xóm tụ tập khoảng hơn chục chị em phụ nữ. Má lớn có mặt từ lúc mặt trời xuống sau cánh rừng. Bên ngọn đèn dầu nhiều chiếc bóng đang in trên vách tre, má lớn nói về chiến dịch Lộc Ninh sắp tới cho các bà, các mẹ nghe. Tiếng chó sủa trong xóm dồn dập, tiếng súng gần hơn rồi rất gần. Má chỉ kịp chạy ào ra mé vườn trước khi ngọn đèn dầu tắt phụt và loạt đạn nổ dữ dội. Tiếng bọn lính vây càn...

Bác sĩ quân y lặng người đi như thấy mình là người có lỗi vì viên đạn từ lồng ngực trái của má lớn được gấp ra nhưng má đã trút hơi thở cuối cùng vì mất quá nhiều máu. Bởi từ khi ào ra mé vườn má đã bị bọn địch đuổi theo. Má trúng đạn vẫn cố sức lết về đến cứ. Má ngất xỉu và không biết ai đưa mình về.

Anh Thắng lặng lẽ gạt tàn thuốc, mắt nhìn bàn thờ má lớn hương khói nghi ngút. Nhìn dáng điệu của anh sao mà giống ba tôi như bản phô tô vậy. Mấy chị em tôi không giống ba. Cũng nhờ anh giống ba mà mọi việc có kết cục tốt đẹp không tưởng. Tôi vẫn nhớ như in một buổi sáng, đang loay hoay quét sân thì thấy một người đàn ông dáng cao dong dỏng cứ đi qua đi lại nhà mình cuối cùng anh ta cũng ghé vào cổng hỏi:

- Cho tôi hỏi cô có biết nhà ông Chiến ở đâu không? Tôi ngạc nhiên nhìn người

đàn ông sao mà giống ba dữ vậy?

- Dạ ba em là ông Chiến, anh là ai ở đâu mà hỏi ông ấy vậy? Người đàn ông reo lên:

- Anh là con của ba. Đến lượt tôi mất tròn xoe miệng há hốc:

- Há? Anh... anh nói sao? Thật không? Em chưa bao giờ nghe ba nói về điều này.

- Đúng rồi ba không biết sự có mặt của anh trên đời. Trước khi mất ông bà ngoại anh có nói về ba. Anh đã đi tìm bao nhiêu năm nay, may mắn gặp được người đồng đội của ba.

Ba tôi từ trong nhà nghe được câu chuyện, bước ra sân chân lão đảo đi nhanh về phía anh. Chưa có cuộc hội ngộ nào như cuộc hội ngộ nào, tôi ngỡ như mình đang xem phim. Vai ba run lên hai tay ôm chầm lấy con trai, những giọt nước mắt dù trời mới sáng sớm mà nghe có vẻ nóng bỏng, tan chảy bốc lên bao cung bậc thương nhớ xót xa ngậm ngùi lẫn vui mừng khôn xiết. Anh ở lại nhà tôi hơn hai tuần. Hai tuần lễ đó trôi qua chóng vánh nhưng cũng đủ để anh hiểu và tha thứ cho người cha mà anh cho là vô tình không tìm kiếm con.

Ba kể rằng về chiến trường Tây Ninh chiến đấu ba đã bị thương nặng trong trận đánh năm 74. Đất nước thống nhất nhưng ba không thể trở lại Lộc Ninh tìm má lớn được vì ba không nỡ để má lớn xinh đẹp phải lấy người chồng thương binh như ba. Ba xuất ngũ, không làm nghề dệt chiếu của ông nội để lại mà làm nghề may. Không biết cơ duyên nào má nhỏ lại đến học may dù biết ba thương

tật chỉ đạp máy may bằng một chân vậy mà má vẫn đem lòng yêu. Tuy má nhỏ không đẹp như má lớn nhưng tình cảm chân thật của má làm ba động lòng và thế là mấy chị em tôi ra đời. Bỗng nhiên bây giờ ba được một anh con trai đúng là gia tài to của má lớn để lại, cũng là kết quả của mối tình nhà lính mộng mơ giữa ba và má lớn. Ôi sao mà tuyệt vời!

Sau năm tái lập tỉnh Bình Phước ba tôi đã ra đi vì sức khỏe yếu lại nhiều bệnh tật dù má con tôi hết lòng chạy chữa và chăm sóc. Anh Thắng (Có lẽ cái tên má lớn đặt cho anh để anh luôn vượt qua chiến thắng bản thân mình) là người sốc nhiều nhất vì má lớn đã mất khi anh còn nhỏ giờ đến lượt ba dù không nuôi anh lớn ngày nào nhưng với anh ba là chỗ dựa vững chãi nhất trong cuộc đời. Anh không gọi má tôi là dì như những đứa con riêng vẫn gọi mà anh gọi má nhỏ nghe thân thương gần gũi dường nào...

Chiều Lộc Ninh, mùa này cao su hai bên đường thay lá. Những chiếc lá vàng bay trong gió rơi rụng xuống đất như dẹt nên tấm thảm dày. Trên cành những chiếc lá non tơ làm như khoác lên cao su màu áo mới. Cao su Bình Phước nổi tiếng đẹp vào mùa này đã thu hút không biết bao du khách đến chụp ảnh. Hai chị em tôi tha thẩn chạy xe chậm chậm như muốn giữ lại hương thơm của lá non, của không khí mát lành vì chút nữa sẽ chạy qua những đoạn đường đầy nắng và gió bụi. Rồi tí nữa thôi sẽ tạm biệt Lộc Ninh, Thủ phủ của Cách mạng miền Nam. Là nơi hằng năm chị em tôi trở về để thấp nhen nhang cho má lớn và những anh hùng đã khuất yên nghỉ ở Nghĩa trang Liệt sĩ Lộc Ninh ■

Mối Tình Trong Chiến Tranh

□ Duy Hiến

Đêm. Tiếng rì rì từ xa mỗi lúc càng rõ dần. Hẳn là đoàn xe Zil 130 của anh đang chờ hàng vào. Cánh nữ thanh niên xung phong trực chiến tại ngầm Eoloi lo lắng hồi hộp chờ đợi. Vẫn là chàng lái xe đẹp trai vui tính quê Hải Dương dẫn đầu.

Mặt ngầm loa loa pháo sáng máy bay Mỹ thả. Xe qua ngầm Eoloi chạy chậm, các xé nghiêng đầu ra miệng nở nụ cười thân thương. Hầu như mặt chàng nào cũng nhuộm khói bom lẫn bụi đường. Từ Quảng Bình vào đến Lộc Ninh, qua bao nhiêu trọng điểm, nhiều cánh rừng và nhiều đoạn đường bị bom địch tàn phá cành cây trụi trụi không còn chiếc lá. Huệ Minh và đồng đội mỗi lần nhìn thấy các anh lại nao lòng...

Tình yêu giữa cô gái thanh niên xung phong và chàng lái xe trần mạc vệt lên giữa gian truân, khổ ải, chết chóc của chiến tranh. Cứ như một chồi xanh nhú lên trên mảnh đất cằn cỗi, hút gió sương mà bật lá ra cành. Chiến tranh càng khốc liệt bao nhiêu thì tình yêu càng nồng cháy bấy nhiêu. Cô lúc nào cũng nhớ đến anh. Nhớ gương mặt, giọng nói, nụ cười và lúm đồng tiền bên má phải. Càng xa càng nhớ. Càng ác liệt càng mong.

Xe vào. Các cô gái đứng hai hàng, tay cầm đèn ló, tay vẫy vẫy. Từng chiếc xe bò qua, nước dạt ra hai bên ướt lên áo các cô gái. Đoàn xe qua khuất mờ núi trước mặt, mọi người vẫn dõi theo. Đàng trong tiếng bom vọng lại từng hồi.

*

- Chuyển đi trót lọt, bom địch như vãi trấu vẫn không hề hấn gì.

Xe quay ra, Hữu Luân “thông báo” cho Huệ Minh và đồng đội của cô biết. Anh cười, nụ cười rất tươi. Những chuyến xe chờ hàng từ Bắc vào Nam là thông điệp kết nối hai miền, chứa chất bao nỗi nhớ thương quê nhà. Huệ Minh khó diễn đạt hết được tình cảm với những chiến sĩ lái xe. Họ với các cô cùng chung trọng điểm, bom đạn, khí hậu, sốt rét, muỗi, vắt và cả chất độc hóa học Mỹ thả xuống nhiều đợt.

Nhiệm vụ của Huệ Minh và đồng đội đảm bảo thông đường cho xe qua. Trên tuyến đường ác liệt ấy, tình yêu lính vẫn đẹp như đóa hoa rừng. Cô nhớ khắc nét dáng hình, ánh mắt, nụ cười của chàng lái xe có tên Nguyễn Hữu Luân, quê tỉnh Hải Dương. Hữu Luân tốt nghiệp cấp Ba rồi tình nguyện đi bộ đội vào tháng 4 năm 1970. Anh được đi học lái xe và phục vụ tại Sư đoàn 473, Đoàn 559.

*

Con đường bị tắc trước khi vượt ngầm Eoloi. Đoàn xe quân sự chờ hàng vào tập kết tại huyện Lộc Ninh phải dừng lại. Bộ đội lái xe cùng với chị em thanh niên xung phong cấp tốc giải phóng mặt đường. Máy bay địch thả bom, bắn rốc két xối tung cả khúc đường trước mặt. Hữu Luân và đồng đội cho xe vào rừng ẩn nấp và cho lá ngụy trang thêm. Anh

nhớ có những lần mưa lớn, đường đứt lở lầy nhầy đất đỏ ba zan lẫn sỏi đá. Xe một cầu Zil 130 dễ mắc lầy, thế là... dò ta... dò huầy..., các o thanh niên xung phong và bộ đội lái xe lại gò lưng đẩy. Một đêm nghỉ lại bên lán của Đại đội nữ Thanh niên xung phong bảo vệ đường. Đêm tĩnh lặng giữa rừng già. Ánh trăng mờ mờ nhô lên hắt ngọn cây kơ nia. Tiếng chim chóp bóp phía bên suối vọng lại. Hai người ngồi bên nhau. Tình yêu của Hữu Luân với Huệ Minh bắt đầu từ đêm đó. Tuổi mười tám, Huệ Minh xinh xắn trong bộ áo quần thanh niên xung phong màu cỏ úa. Mái tóc xanh vẫn còn dày dẫu Huệ Minh đã qua mấy cơn sốt rét rừng vật vã. Hữu Luân nắm bàn tay Huệ Minh và nhìn cô say đắm, thân hình gọn, ngực nhô cao đầy đặn. Anh ôm Huệ Minh, hơi thở của hai người như hòa vào nhau. Cô thẫn thờ chờ đợi... Ánh trăng hắt xuống ngời ngời trên mặt suối. Bóng cây đa sộp già trùm lên không gian chỗ

hai người ngồi.

- Gặp được các anh chúng em mừng lắm. Nhớ lại ngày đầu gặp nhau ở bãi khách gần sông Đắk Quýt, xe các anh qua đúng lúc máy bay địch nhào đến thả bom. Cũng may xe các anh lẩn vào rừng tránh kịp. Chiến tranh khốc liệt quá anh Luân hi. Sống chết không biết khi mô?

Là người lính lái xe đường Trường Sơn những năm tháng chiến tranh ác liệt, Hữu Luân làm sao quên được từng giây phút “đội bom” trên trọng điểm cùng những cô gái thanh niên xung phong kiên cường. Hữu Luân nhớ mãi cái đêm đó. Một đêm mà Huệ Minh đã cho anh làm một người đàn ông thật sự...

Huệ Minh áp sát vào anh hơn, nóng hổi như đang bốc hơi, đang sắp bùng nổ. Có thể vì thế mà anh yêu em suốt đời. Nhớ lắm. Nhớ rất nhiều cái chất giọng tro tro mặn mà và nụ cười xinh xắn của em, cô gái thanh niên xung phong quê Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình. Ánh mắt tinh

ngịch của Huệ Minh cứ mỗi lần gặp xe anh quay ra: “Anh ơi, nhớ mang quà ngoài nớ vào cho chúng em với nhé!”. “Được rồi, anh nhớ...!”. Hữu Luân quay vào: “Quà các em đây!”. Anh trao mấy gói lương khô, cân đậu



phộng và ít khoai đeo cho Huệ Minh. “Đặc sản... khoai đeo... dẻo, dai và ngọt của *Quảng Bình quê ta ơi*, đó em!”. Huệ Minh cầm những thứ anh đưa, xúc động. Chuyện đó, Hữu Luân quay ra thì hay tin Huệ Minh bị thương.

- Huệ Minh bị thương ở chân trái anh ạ! Khi đơn vị đang san lấp hố bom thì bất ngờ máy bay Mỹ nhào tới trút bom. Cũng may vết thương không nghiêm trọng lắm. Chắc tuần sau chị ấy mới trở lại hiện trường.

Chị Đại đội Trưởng Thanh niên xung phong cho Hữu Luân biết Huệ Minh bị thương.

- Xe đang gấp nhận hàng chuẩn bị cho chiến dịch lớn giải phóng miền Nam. Chị cho tôi gửi món quà nhỏ này cho Huệ Minh với nhé. Có dịp tôi ghé thăm cô ấy. Giờ gấp lắm chị. Lệnh trên phải chuyển hàng thần tốc.

Hữu Luân trao lá thư viết vội cho chị Đại đội trưởng rồi nhảy lên ca bin nổ máy. Chiếc xe lao nhanh kịp đồng đội chìm vào màn đêm đen mịt.

*

Đến bữa, Huệ Minh ăn ít hơn và thường nôn ọe. Trạng thái đó không lọt qua được đôi mắt của chị Đại đội Trưởng. Nhìn Huệ Minh với ánh mắt dịu hiền, chị nói giọng Thái Bình nhỏ nhẹ:

- Em thấy trong mình có làm sao không?

- Em có chi mô. Vẫn rứa mà! Huệ Minh lí nhí trả lời.

- Thôi, đừng giấu chị nữa. Nhìn sắc mặt và ánh mắt em chị biết...

Huệ Minh im lặng. Chị Đại đội

Trưởng đến đứng sát bên đặt bàn tay lên vai Huệ Minh và nói:

- Đang hờn trách người yêu phải không? Anh ấy đang có nhiệm vụ đặc biệt... Và, hình như em đang có... Chị không cấm các em yêu nhưng em biết rồi đấy, mình là phận gái lại đang còn chiến tranh.

Cùng phụ nữ, chị biết rõ hơn ai hết sự thiệt thòi mà các cô gái trẻ phải chịu đựng. Từ khi về chung đơn vị, chị đã xem Huệ Minh như em gái của mình. Chị thấu hiểu và thông cảm cho Huệ Minh. Và lại, chị tin chàng lái xe quân sự mà Huệ Minh chọn là người xứng đáng với em ấy. Làm người chỉ huy trong đơn vị hầu hết là nữ không phải không có những cái rắc rối của nó. Chuyện tình cảm khó cảm đoán nổi. Các cô đang còn trẻ. Tuổi này là tuổi của hò hẹn yêu đương. Những cái ôm, nụ hôn của bạn tình là một phần cuộc sống. Đến mình cũng khao khát hướng chi các bạn trẻ. Trong sinh hoạt, chị thường xuyên nghiêm khắc nhắc nhở về chuyện quan hệ nam nữ. “Các em nên nhớ, khôn ba năm đại một giờ. Yêu thì yêu nhưng không được nể nang. Cánh đàn ông đàn ang là ham chuyện đó lắm. Thấy bờ thì đào. Đào đến khi nào thủng thì thôi. Một lần được thì đòi thêm lần khác. Các em phải kiên quyết ngăn ngừa từ đầu”.

Chị Đại đội Trưởng ôm Huệ Minh vào lòng:

- Đừng khóc nữa em. Mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi mà. Máy anh lái xe chở hàng vào mặt trận chịu nhiều bom đạn. Chị em mình không thương mấy anh thì

thương ai.

*

Đội xe của Hữu Luân đột này ra kho Ba Trại ở Bồ Trạch, Quảng Bình nhận hàng và cấp tốc quay lại theo đường 20-Quyết Thắng. Huệ Minh mong gặp được Hữu Luân để báo tin vui là mình đang mang thai. “Nếu con trai chúng mình sẽ đặt tên là Trường Sơn. Còn nếu con gái ta đặt tên là Hương Lan anh nhé!”.

Tốp phản lực Mỹ đi đầu bay qua.... rất... rất... ầm! ầm! Từng loạt bom rung chuyển cả khu rừng. Mọi người chỉ kịp quăng cúp, xẻng chui vào các căn hầm đã chiến. Cung đường ngầm Eoloi mịt mù khói bom đen đặc. Phía trong, đội xe chở hàng quân sự đang quay ra mắc kẹt giữa đèo Lung. Pháo cao xạ của ta nã đạn tới tấp áp đảo tốp phản lực đang điên cuồng ném bom, bắn róc kết xuống trọng điểm đèo Lung. Xe Hữu Luân đi đầu, lợi dụng trong làn khói bom giăng kín anh bật đèn pha chạy tách đội hình vào con đường tránh. Máy bay Mỹ bỏ mục tiêu ban đầu bám sát vào chiếc xe bật đèn sáng trắng trút bom. Một ánh lửa lóe lên trùm kín chiếc xe quân sự. Những chiếc còn lại kịp thời vào sâu giữa rừng già.

Ngót tiếng bom, Đại đội Thanh niên xung phong trở lại hiện trường. Tiếng cúp, cuốc, xẻng lấy đất đá san lấp hố bom. Tiếng rì rì của đoàn xe chuyển bánh lần lượt bỏ ra đường chính. Chiếc xe đầu tiên... Anh Hữu Luân! Huệ Minh reo lên. Cô chạy lại, tiếp là chị Đại đội trưởng. Anh tài xế ló đầu ra mặt mày còn dính khói bom. Không phải anh Hữu Luân. Thế anh

đâu? Thường chuyển đi nào cũng thấy anh dẫn đầu mà! Huệ Minh lo lắng. Cô linh cảm như có điều gì đó rất đau đớn đến với mình. Huệ Minh cố giữ bình tĩnh hỏi người lái xe:

- Thế anh Hữu Luân đâu anh? Mà sao thấy chỉ có bảy xe, thường thì mọi chuyển ra vào em đếm đủ tám xe mà!

Anh tài xế thở dài kể nhanh câu chuyện đoàn xe quay ra đang trên đèo Lung thì gặp máy bay Mỹ chặn đánh. Mặc dầu được bộ đội pháo bắn yểm trợ cho đoàn xe vượt đèo nhưng địch vẫn đeo bám bắn phá ráo riết. Để bảo toàn cho đồng đội, Trung sĩ Hữu Luân đã cho xe mình tách đội hình bật đèn pha chạy qua đường khác thu hút máy bay địch. Chừng cây số xe anh bị trúng bom. Chiếc xe tan tác, đồng chí Hữu Luân hy sinh, anh em vẫn chưa tìm thấy xác. Đại đội pháo, các anh đang thay nhau đi tìm thi thể Hữu Luân.

Trời! Huệ Minh chỉ có kêu lên vậy rồi ngất xui. Chị y tá cũng Huệ Minh về lán. Còn lại những cô gái thanh niên xung phong vẫn tiếp tục công việc san lấp đường kịp thời cho đoàn xe quay ra.

Trước năm mộ gió cỏ phủ dày. Trường Sơn đứng bên mẹ chấp tay vái ba. Cạnh đĩa trái cây, hai nén hương bùng cháy màu hồng vẽ lên trời những đường khói mây màu trắng. Xôn xao trong gió, Huệ Minh nghe có tiếng của đoàn xe quân sự chờ hàng và Hữu Luân ló đầu ra đưa tay vẫy vẫy. Tiếng hát của những cô gái thanh niên xung phong tại cung đường ngầm Eoloi, cất lên át tiếng bom rền ■

HOÀNG HÔN TRÊN LỘC NINH

Nhạc và lời : TRẦN TRANG AN KHUÔNG

The musical score is written on ten staves in G major (one sharp) and 4/4 time. It features a melody with various musical notations including eighth, quarter, and half notes, as well as rests and triplets. The lyrics are written in Vietnamese below the notes.

Nhìn chiều về lặng nghe gió ru hàng cây. Lòng bồi
hồi cùng tôi đến ôi Lộc Ninh. Nhìn chiều
tà lặng nghe lướt lưu lòng ai. Hồn ngập
tràn xao xuyến khi chiều buông. Từng làn mưa
bay bay tít tắp chân trời xa. Kìa rừng cao
su mênh mông bát ngát giữa trời xa. Rộn ràng tiếng máy
reo, dăng cho đời bao dòng nhựa trắng. Ôi! Cô em có nụ cười xinh
xắn. Cho anh xin một lần để nhớ. Một chút gì để nhớ về
em. Một chút gì để nhớ Lộc Ninh. Ôi! Bâng khuâng chiều mưa nơi biên
giới. Cho anh xin gửi lại thương nhớ. Cho anh xin nhịp cầu Ô
Thước. Mai xa rồi vương vấn mãi Lộc Ninh.

CƠ SỞ ĐỂ BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN ÂM NHẠC S'TIÊNG

□ Nguyễn Ngọc Lương - Phó trưởng Ban Văn hóa Xã hội HĐND tỉnh

Trong sinh hoạt văn hóa của người S'tiêng Bình Phước, Âm nhạc Dân gian đóng một vị trí quan trọng và mang tính cộng đồng cao. Nền Âm nhạc truyền thống của họ mang nhiều dấu ấn cộng đồng chủ thể, điển hình của chủ nhân lâu đời trên miền đất Nam Trường Sơn. Dân tộc S'tiêng Bình Phước có một nền Âm nhạc Dân gian, truyền thống mang nhiều sắc thái chung với những người anh em Tây Nguyên nhưng cũng không thiếu những nét độc đáo, phong phú mang tính chất đặc thù bản sắc của dân tộc mình được gìn giữ, phổ biến trong cộng đồng qua nhiều thế hệ.

Tuy nhiên, công tác nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị Âm nhạc Truyền thống của người S'tiêng trong thời gian qua còn rất hạn chế. Các công trình, đề tài nghiên cứu chuyên sâu về Âm nhạc S'tiêng rất ít, một số đề tài mang tính thống kê đã không tạo ra được giá trị ứng dụng nhằm bảo tồn và phát triển Âm nhạc Truyền thống của người S'tiêng.

Trong khi đó với sự giao thoa văn hóa mạnh mẽ và xu hướng hội nhập, tiếp biến văn hóa dẫn đến tình trạng Âm nhạc S'tiêng ngày càng bị mai một. Nhiều bài hát bị quên lãng, nhiều làn điệu Dân ca cũng không có truyền nhân để lưu lại. Nhiều loại nhạc cụ bị thất truyền hoặc không còn nghệ nhân có khả năng chế tác, sửa chữa và sử dụng. Các loại nhạc cụ cơ bản như: Công, chiêng bị hư

hao, biến dạng, lạc âm trong quá trình sử dụng khó tìm được người chỉnh âm hoặc sửa chữa, thay thế, thậm chí bị bán đi. Không gian trình diễn ngày càng thu hẹp, giới trẻ trong cộng đồng ít có dịp tiếp xúc, đắm mình trong những không gian văn hóa, Âm nhạc Truyền thống đặc thù của dân tộc mình, ngày càng xa rời với bản sắc của dân tộc. Điều kiện để truyền dạy từ các nghệ nhân thế hệ trước cho thế hệ sau ngày càng trở nên khó khăn khi phải truyền khẩu, truyền bài với nhiều điều kiện khắt khe về thời gian, không gian, trang thiết bị và con người theo học. Các tư liệu phổ biến (sách, giáo trình, băng hình, CD...) mang tính kế thừa và phát triển kết quả của những đề tài nghiên cứu Âm nhạc truyền Thống người S'tiêng chưa được ghi chép, hệ thống và biên soạn đầy đủ để xuất bản và lưu hành làm tài liệu phục vụ việc dạy và học Âm nhạc trong cộng đồng của người S'tiêng.

Sóc Bom Bo là một địa danh lịch sử được biết đến từ những ngày chống Mỹ cứu nước. Nơi đây đã đi vào lòng người qua bài hát "Tiếng chày trên Sóc Bom Bo" của cố nhạc sĩ Xuân Hồng với hình ảnh giã gạo nuôi quân của đồng bào dân tộc S'tiêng. Địa danh Sóc Bombo không chỉ có ý nghĩa đối với đồng bào dân tộc S'tiêng mà còn là niềm tự hào về truyền thống cách mạng của nhân dân tỉnh Bình Phước. Nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống của

đồng bào dân tộc S'tiêng, UBND tỉnh Bình Phước đã thành lập Khu bảo tồn Văn hóa Dân tộc S'tiêng sóc Bom Bo và đưa vào sử dụng từ năm 2015. Khu bảo tồn có chức năng là gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị Văn hóa Truyền thống của người S'tiêng trong đó có Âm nhạc và xây dựng thành một khu du lịch để thu hút du khách tham quan. Thực tế Khu Bảo tồn đã có một đội văn nghệ với các nghệ nhân người S'tiêng có thể sử dụng cồng, chiêng, một số nhạc cụ, biểu diễn các làn điệu dân ca và các bài múa truyền thống. Tuy nhiên, số lượng tiết mục biểu diễn vẫn còn đơn điệu, chất lượng không cao nên chưa giới thiệu được những nét độc đáo riêng có của Âm nhạc S'tiêng và đáp ứng được nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của du khách. Tỉnh đã đầu tư kinh phí cho công tác quy hoạch và xây dựng cơ sở vật chất, nhưng nội dung hoạt động tại Khu Bảo tồn chưa đa dạng để hấp dẫn du khách ở lại và quay lại với Khu Bảo tồn. Trước những vấn đề trên, nghiên cứu Âm nhạc S'tiêng để ứng dụng vào Khu

Bảo tồn nhằm gìn giữ, phát triển Âm nhạc Truyền thống của người S'tiêng và tạo sản phẩm du lịch thu hút du khách là rất cần thiết.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, người viết thiết nghĩ một số nội dung cần thực hiện trong thời gian tới, đó là:

Thứ nhất, UBND tỉnh cần ban hành Quyết định thông qua Đề án hoạt động của Khu Bảo tồn làm cơ sở để Ủy ban Nhân dân huyện Bù Đăng triển khai các công việc, các hoạt động theo lộ trình cụ thể. Thực tế từ khi thành lập đến nay, Khu Bảo tồn Văn hóa Dân tộc S'tiêng Sóc Bom Bo vẫn chưa là một thiết chế văn hóa hoàn chỉnh. Cho nên các hoạt động được tổ chức rất manh mún, rời rạc, nội dung hoạt động rất nghèo nàn, cơ chế tài chính không có quy định cụ thể nên việc tổ chức các hoạt động gặp rất nhiều khó khăn do không có nguồn tài chính đảm bảo.

Thứ hai, cần định dạng được thang âm của Âm nhạc S'tiêng đặc biệt là cồng và chiêng. Vì cồng và chiêng là hai nhạc cụ cơ bản làm chuẩn để người S'tiêng chế tác ra các nhạc cụ khác như: Đàn Đinh Jút, kèn bầu, tiêu, nông kre pu... Đây còn là cơ sở cho quá trình phát triển âm nhạc S'tiêng thông qua hoạt động sáng tác của các nhạc sỹ, không để hoạt động sáng tác làm cho âm nhạc S'tiêng bị sai lệch.

Thứ ba, thành lập Đoàn Nghệ thuật Dân gian S'tiêng hoạt động ngay tại Khu Bảo tồn. Đoàn Nghệ thuật có đủ



Ảnh: Đức Tú

Đội văn nghệ khu bảo tồn văn hoá dân tộc S'tiêng sóc Bom Bo.

ba bộ phận là: Ca, Múa và Nhạc. Nhân lực là các nghệ nhân biết sử dụng các nhạc cụ, các bài Dân ca, các làn điệu múa S'tiêng, cùng những người trẻ có năng khiếu âm nhạc. Đồng thời mời các nhà chuyên môn về ca, múa và nhạc để tổ chức sưu tầm, biên soạn và tập luyện các tiết mục thành những chương trình hoàn chỉnh để phục vụ du khách.

Thứ tư, áp dụng chế độ cử tuyển đối với học sinh người S'tiêng tham gia các chương trình đào tạo Trung cấp và Cử nhân Thanh nhạc, Múa, Biểu diễn nhạc cụ dân tộc và ưu tiên tuyển dụng làm việc tại Khu Bảo tồn. Đây là những hạt nhân lâu dài sẽ gìn giữ Âm nhạc Truyền thống của người S'tiêng.

Thứ năm, sưu tầm những bài công, chiêng, bài dân ca, bài múa cơ bản từ đơn giản đến nâng cao làm cơ sở để triển khai trong các hoạt động dạy và học tại khu Bảo tồn. Điều khó khăn hiện nay là số lượng bài công, chiêng, bài dân ca, bài múa còn lưu giữ trong cộng đồng người S'tiêng rất ít lại không thống nhất. Cùng một bài nhưng ở vùng này tên gọi khác nhưng vùng khác lại có tên gọi khác hoặc cùng một tên gọi nhưng ở những vùng khác nhau thì tiết tấu, giai điệu, lời bài hát và động tác múa lại khác nhau. Tuy nhiên, để việc bảo tồn và phát triển mang tính hệ thống, lâu dài thì việc sưu tầm và hệ thống hóa là việc làm rất cần thiết.

Thứ sáu, thay đổi cách dạy học công, chiêng và các loại nhạc cụ khác trong cộng đồng người S'tiêng. Thời gian qua, một số huyện, thị xã trong tỉnh đã tổ chức các lớp dạy và học công chiêng trong

cộng đồng và trong các trường học. Tuy nhiên cách dạy theo phương pháp truyền thống trước đây là một đội công, chiêng gồm những người đã biết truyền dạy cho những người chưa biết theo từng bài công hoặc chiêng. Bản thân những người dạy không có kiến thức Âm nhạc và phương pháp giảng dạy nên chỉ truyền dạy theo kinh nghiệm, dạy những bài đã thuộc lòng nên phương pháp này rất mất thời gian, người học dễ nản, hiệu quả không cao, không mở rộng được số bài dạy và không duy trì được lâu dài. Để thay đổi phương pháp này cần ký âm, biên soạn những bài công, chiêng từ cơ bản đến nâng cao, mời những người có kiến thức Âm nhạc và kỹ năng giảng dạy để dạy tại Khu Bảo tồn sau đó nhân rộng ra các địa phương khác.

Thứ bảy, điều chỉnh quy hoạch của Khu Bảo tồn, tạo không gian văn hóa phù hợp với đời sống của người S'tiêng để việc tổ chức các chương trình diễn tấu đúng với không gian Âm nhạc Truyền thống của người S'tiêng.

Cần xác định rằng, Bảo tồn Âm nhạc nói riêng và các loại hình Văn hóa khác của người S'tiêng nói chung nên bắt đầu từ Khu Bảo tồn Văn hóa Dân tộc S'tiêng Sóc Bom Bo. Vì đây là một địa chỉ đã được tỉnh đầu tư với quy mô lớn, có đủ điều kiện để trở thành một Trung tâm nghiên cứu, bảo tồn và phát triển văn hóa S'tiêng. Điều đó là trách nhiệm của thế hệ hôm nay đối với các đóng góp của đồng bào S'tiêng trong kháng chiến chống Mỹ và còn là việc thực hiện chính sách dân tộc ưu việt của Đảng và Nhà nước ta ■